Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

NĂM THỨ MƯỜI BỐN, SỐ 1846 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ BẢY 11 SEPTEMBRE 1926

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 5518

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$80	2$60	1$00
Ngoại-quốc	9.00	4.50	2.25	
Các làng và các công-sở	14.00	7.00	3.50	
	10.00	5.60	2.50	

Bản mua báo xin kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng.
Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LUẬN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 180

PUBLICITÉ
Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.
Prix usagers, dernière page :
Une seule insertion. . . . . : 0$30 le c/m
Contrat annuel
Par centimètre et par insertion. 0$15 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 1$50 le c/m.
Petites annonces classées. . . . 0$20 la ligne

Y-học Thái-tây đối với dân tộc Việt-Nam sau này

Ở nước ta xưa kia, về việc y-tế rất là sơ-sài, cái tiếng vệ-sinh thì thật chưa từng nói đến. Trên triều-đình không lưu ý đến, không mở trường học, không cất thầy dạy; dưới dân gian thì kiến-văn còn hẹp hòi, trí-thức còn thiển lậu, lối ăn ở rất là cẩu thả, sự phòng bệnh lại rất thờ ơ. May mà khi ấy cách mưu sinh hãy còn dễ dàng, người ta chưa phải đua khéo thi khôn, kinh-doanh vất-vả lắm như bây giờ. Vả lại đường giao-thông chưa rộng, người xứ nào ở yên xứ ấy, bệnh chứng truyền-nhiễm, cũng không đến nỗi mau chóng gớm-ghê; cho nên tuy y-học chưa tinh, vệ-sinh chưa biết, mà cái nạn yếu đau vẫn chưa đến nỗi dữ dội, vẫn sinh trưởng đoàn-tụ với nhau được đến mấy nghìn năm, mà số người vẫn một ngày một nhiều thêm mãi. Bây giờ vận-hội mở-mang, cách cạnh-tranh càng kịch-liệt, người ta vì sinh nhai khốn khó, phải dùng trí dùng sức nhiều, mà tinh-thần thường mau suy giảm; cách ăn chơi cũng nhiều lối mới, khiến cho người ta mệt say mải miệt, mà khí huyết hao tổn cũng mau và lại, đường vãng lai đã tiện lợi, thì những thứ bệnh lây dữ-dội, cũng theo với xe lửa tàu thủy mà lan rộng đi xa. Nếu người ở đời này, mà lại không nhờ được có y-học tinh-thâm, cách vệ-sinh không có, phép chữa bệnh và cách ăn ở, vẫn cứ giữ theo lối cũ, thì tất thường mắc phải cái nạn yếu đau, mà sự khỏe mạnh là sự cần nhất và sướng nhất ở trong đời người, dễ thường không mấy người được hưởng. Nước ta vì khoảng mười lăm năm nay, trong nước cũng đã có trường y-học, và trường bác-thể, để rèn đúc lấy người chế thuốc làm thầy, các nơi thành-phố và các nơi tỉnh lỵ đều có bệnh-viện để cứu chữa cho người đau, các thứ thực-phẩm và nhà cửa phố xá, đều do sở Vệ-sinh xem xét, ở các trường học đều có dạy thể-thao; cho đến các chốn thôn-quê, thì thuốc thang cũng có đem về cấp phát, thầy thuốc cũng có lần lượt đi thường, sở khám bệnh, nhà hộ sinh, cũng đã nhiều nơi lập được. Nói tóm lại, về việc y-tế, và phép vệ-sinh, chính-phủ cũng thật có ý săn-sóc, muốn làm bớt cái nạn tật bệnh yểu trát cho người mình.

Hiện nay ở các nơi đô-hội, người ta kiến-văn đã rộng rãi, đã biết rõ rằng phép vệ-sinh là thật cần thiết và rất có bổ ích về sự khỏe mạnh cho người, và cái công hiệu của thuốc tây, tai cũng thường được nghe, mắt cũng thường được thấy, lại sẵn có bệnh-viện, sẵn có y-sư, khi đau yếu thì tìm thầy chạy thuốc cũng tiện, cho nên cũng đã nhiều người biết giữ vệ-sinh, biết dùng thuốc tây (chỉ trừ ra những người cùng khốn, không thể giữ được vệ-sinh và dùng được thuốc tây, cũng là một số ít người, vì cái tập quán đã lâu, tư-tưởng cũ bỏ vẫn chưa hết, vẫn cho phép vệ-sinh là phiền nhiễu vô-ích mà không muốn tin, cho thuốc tây là mãnh liệt quá mà không muốn dùng thì không kể). Chỉ khốn vì ở các chốn thôn quê, kiến-văn đã hẹp hòi, tư-tưởng lại bó buộc, ăn uống cư xử gặp sao hay vậy, biết thế nào là vệ-sinh, giữ thế nào được vệ-sinh. Đến khi mắc phải yếu đau, thì tiền bạc không có, lấy gì mà thuốc thang chạy chữa, đành bỏ tay ngồi chịu mà sống chết mặc giời. Tuy ở các nơi thành phố và các nơi tỉnh lỵ vẫn có bệnh-viện để cứu chữa cho những người nghèo, mà vì đường sá xa-xôi, người các chốn thôn quê, vẫn chưa được hưởng cái hạnh phúc ấy.

Nếu có một ngày kia mà bệnh-viện mở khắp được ra cả các chốn dân-cư, đâu đấy đều được tiện sự tìm thầy chạy thuốc, cách hộ-sản và phép vệ-sinh lại truyền bá được rộng đến cả hang cùng ngõ hẻm, nhân dân ai nấy đều biết giữ gìn sức khỏe, phòng bị bệnh hoạn, mà rồi có tật bệnh cũng lại được sẵn thuốc sẵn thầy, không phải chịu cái nỗi khó khăn cách bức như bây giờ nữa, thì thật là một cái phúc to cho người nhà quê ta vậy.

Có một điều nên nhắc đến, là người nhà quê ta vì kiến-văn ít, mà phần nhiều người vẫn giữ lấy lối cũ khư khư, chưa biết cái hiệu nghiệm của thuốc tây mà còn lấy làm sợ, chưa biết cái lợi-ích của sự vệ-sinh mà không lấy làm tin. Các bực đàn anh đàn chị có trí thức ở các chốn thôn quê ta, tưởng nên giảng dụ cho đàn em, y-học tây lợi ích cho người ta là thế nào, vệ-sinh có ích cho người ta là thế nào, cho đàn em ai cũng biết rõ, khi đau ốm thì biết tìm nơi chạy chữa, khi ăn ở thì tùy cái địa-vị của mình mà hết sức giữ gìn, đừng theo lối cẩu-thả như trước nữa, thì may ra sau này, nhân dân ở các chốn thôn quê ta lánh, mới bớt được cái nạn tật bệnh yểu trát, mà cùng hưởng cái phúc trường thọ dưỡng sinh tồn, cùng được chịu cái ơn y-học mới như người ở thị thành, và được cùng với cả loài người hưởng chung cái kết quả tươi tốt của khoa y-học trong thế-kỷ hai mươi này càng ngày càng thấy tinh tiến thêm mãi.

H. T. B.

Việc Thế-giới

(ĐIỆN TÍN)

Ngày 8 Septembre 1926

Nước Pháp

Việc tàu Lotus

Một sứ đại biểu của hội đồng trị-sự sẵn các hội liên-hiệp ở hải-cảng Marseille đã đến hội kiến với M. Tardieu về vụ tàu *Lotus* của hãng Messageries Maritimes

Cái chánh sở kiểm ước

M. Painlevé hiện đương trù tính về việc thanh giảm trong ngạch quan-thuế, về việc ấy cũng dễ, vì hóa giá ở ngoại quốc cao hơn hóa-giá ở trong nước, nên việc buôn hàng lậu cũng không có mấy.

Tại bộ hàng không

Quan kỹ-sư chánh đốc Fontant được bổ coi sở chánh đốc bộ hàng không, cái chức trách cũng như quan paó thượng-thư bộ hàng không trước đây.

Tây-ban-nha

Việc các quan võ trái lệnh trên

Chánh phủ Tây-ban-nha xét ra việc các quan võ trái lệnh trên mới đây là vì việc lầm lẫn ; nhưng người phạm sẽ phải trừng phạt, nhưng không có ý thù hằn gì cả.

Hoa-kỳ

Cái vấn đề dầu hỏa

Về cái vấn đề dầu hỏa ở Hoa-kỳ, người ta nói hãn hữu tình mới rồi của sở chánh coi về việc dầu xăng, dầu hỏa, không đúng với bản tường-trình của việc coi việc dầu-hỏa trong năm 1925, vì viện này tính rằng số dầu-hỏa có thể dùng mấy như ngày nay mà thôi lấy có thể được tới năm nghìn rưỡi triệu barils. Nếu dùng các máy tinh xảo hơn mà lấy, thì có thể lấy được 25 nghìn triệu barils. Sở chánh nước sẽ đều được bảo nghìn rưỡi barils, chỉ có thể lấy được trong sáu năm là cùng.

Nước Anh

Việc giao-tế với Trung-hoa

Tất cả các báo nước Anh bình phẩm về việc sông Dương-tử, cố nói đó là một sự tổn hại cho nước Anh.

Nhật-bản

Cách sinh-hoạt của dân

Chánh-phủ Nhật định đặt một ban hội-đồng để xét cách sinh hoạt của dân và y phục của dân. Trong hội-đồng có các đại biểu của chánh-phủ, các vị giáo sư, và các nhà thực-nghiệp.

Cáp-nhĩ-tân

Việc thực-dân

Chánh-phủ Xô-viết muốn tán trợ việc thực-dân ở Sakhaline có rộng cho dân dân nhiều điều lợi, như miễn binh-dịch, miễn tô-thuế trong 10 năm.

Nước Tàu

Việc buôn bán

Số xuất cảng về sáu tháng đầu năm 1926 là 3 938 triệu dinars, số nhập cảng là 3.777 triệu.

Hội Vạn-quốc

Hội-đồng trị sự

Đại hội-đồng hội Vạn-quốc đã bàn xong hội-đồng trị-sự mới, cùng là sửa bản xét các việc trong chương-trình. Ban thứ nhất xét các vấn đề tổ chức chuyên môn ; ban thứ hai xét việc thanh-giảm quân bị ; ban thứ ba xét việc sổ chi-thu, và việc tài-chính ; ban thứ năm xét các vấn đề chính-trị.

M. Ninchight, là chánh đại hội-đồng, đã sắp bổ kết cục việc tuyển cử các viên chánh ban. Ban thứ nhất : M. Motta (Thụy-sĩ) ; ban thứ nhì M. Fitzgerald (Á-nhĩ-lan) ; ban thứ ba, M. Villegas (Chili) ; Ban thứ tư M. Titulesco (Lỗ-mã-ni) ; ban thứ năm M. M. Mosdo (Áo) ; ban thứ sáu M. de Brouckere (Bỹ). Sáu ông chánh ban ấy lại kiêm chức phó đại hội-đồng.

Nguyên trong phòng trị sự phải có mười hai chân phó đại hội-đồng, nên lại phải bàu 6 chân nữa. Có 46 vé bàu. MM. Chamberlain (nước Anh) được 44 vé ; M. Briand (Pháp) được 43 vé ; Ishii (Nhật) 43 vé ; Scialoja (Ý) 42 vé ; Figueroa (Guatimala) 29 vé ; Sokman (Sibéria) 24 vé.

Buổi chiều các phụ ban họp để bàu chức phó ban.

Hội-đồng quản-trị có họp hội-đồng đã M. Benès chủ-tọa, để xét về việc giúp đỡ cho dân nước Bỉ bị nạn. Hội-đồng định mở một trái khoản 2.22.000 livres sterlings để trợ cấp cho các dân ấy. (*Indopacifi*)

Giải đáp những điều pháp-luật

Có nhiều ngài gửi giấy hỏi về pháp luật thấy trả lời chậm trễ thì có ý trách bản quán. Sự trách ấy bản quán xin chịu, song xin các ngài xét cho rằng giấy gửi đến mỗi ngày nhiều quá không sao giải-đáp xuể được. Thiết tưởng mỗi ngày giải đáp một hay hai bài đã là nhiều lắm rồi : vì công việc của bản quán không phải chỉ có một việc ấy mà thôi, mà vì phòng có muốn giải đáp hết các bài hỏi ngày thì một người chuyên việc cả ngày vị tất đã xuể. Vậy xin các ngài coi mục này cũng như một mục thường thức khác, có cái nghĩa ích lợi chung cho tất cả các bạn đọc báo, chứ đừng thấy chậm giải đáp riêng một ngài nào mà trách bản báo. Mong rằng các ngài lượng xét cho.

LỜI HỎI. — Nhờ ngài làm ơn chỉ giáo cho tôi việc sau này : Nguyễn bán tôi ở xã..., trước có cho ông T. vay 30 đồng bạc, ông T. đã trả đủ cả gốc lẫn lãi, nhưng vì chỗ tình-nghĩa không cần lấy văn-tự ra vội. Thành thử đến nay bác tôi mất, người con trai bác tôi là S. không biết, lại đi thưa ông T. mà đòi lần nữa. Đến khi bác gái tôi là mẹ sinh ra S. nhận rằng S. nợ lấy ông T. đã trả đủ rồi thì S. mới rõ, tự văn-tự nằm trong tay có thể kiện được, nhưng bà mẹ bảo như thế là thất đức, muốn lấy văn-tự trả ông T. mà không kiện nữa có được không. Anh S. tôi hỏi ở huyện thì lại bảo rằng, ông đã nộp rồi thì không lấy ra được nữa, nếu lấy ra thì sẽ phải kiện vào tội vu cáo. Chúng tôi không rõ sự thể thế nào, xin ngài làm ơn chỉ giáo rõ ràng cho tôi được biết.

LỜI ĐÁP. — Ai bảo rằng đơn kiện nộp rồi không lấy ra được là nói đối. Ông cứ bảo anh họ ông là S. làm đơn xin rút đơn kiện ra hoặc thân-hành đến huyện là tòa án độ nhất cấp mà khai rằng xin rút đơn ra. Nếu sợ ai vẽ vời giở thì có thể viết giấy recommandé mà gửi đến cũng được.

Luật dân sự tố tụng điều 88 có nói như sau này :

« Trong khi làm việc kiện chánh hay là việc kiện phụ-đái, hay là khuếch-trương, không cứ lúc nào, người nguyên cáo hoặc người kháng cáo đều có quyền được khai với tòa án xin rút nguyên đơn hoặc rút việc kháng cáo của mình và tự nguyện thôi kiện cùng đình-chỉ thủ-tục.

Lời khai ấy có thể do người xin thôi kiện thân-hành, hoặc ủy người thân thuộc thay mặt ra khai miệng trước phiên tòa hay là làm giấy trình tòa ; giấy ấy do người xin thôi kiện ký tên, nếu không biết ký tên thì do người đại-lĩ ký tên mà trong giấy phải có lý-trưởng sở tại ký tên kiểm triện để nhận thực câu cuối của người đứng khai và đại-lĩ. »

Pa. h-L.

Việc Trung-hoa

Ngày 3 Septembre 1926

Quân Ngô-bội-Phu bị thua to

Có tin đích xác rằng trận đánh nhau ở Hán-khẩu ngày 30 nouit rất là kịch-liệt. Ngô bội-Phu ra trận chỉ hay bị một viên đạn trúng phải ngực, dầu thương rất nặng, các bộ-hạ vội vực Ngô lên xe đưa về. Quân lính thấy thế đều vỡ chạy tán loạn cả. Tình-trạng ở Vũ-hán rất là nguy-cấp.

Lại có tin rằng khi quân Ngô vỡ chạy về Hán khẩu, có hai nhà ngân-hàng ở đó, bị loạn-quân tràn vào cướp hết cả.

Cuộc chiến tranh Quảng-tây và Vân-nam

Tại Quảng nam vẫn hiện-giới Quảng-tây, quân Quảng-tây đã khai chiến với quân Vân-nam rất kịch liệt. Ở Nam-ninh đã thiết quân luật. Các thương khuyến đến đây bị kẻ địch đuổi một cách rất nghiêm ngặt.

Chánh-phủ Quảng-đông đã cho binh hạm chở nhiều súng đạn đến giúp quân Quảng-tây.

Karakhan đã về nước

Karakhan là công-sứ Nga bị chính-phủ Bắc-kinh bộ lệnh đuổi, nên ngày 1er septembre đã đi đường thủy mà về nước. (*Dịch báo Tân*)

Ngày 8 Septembre 1926

Việc chiến tranh

Ngô-bội-Phu bỏ Hán-khẩu, ở đấy thấy có súng bắn vào tô-giới. Ở Bắc-kinh nói rằng quân Ngô-bội-Phu không muốn đánh nhau nữa. Có nhiều viện-binh đi về phía Hán-khẩu. Trương-tác-Lâm tuyên bố rằng Trương định đến Bắc-kinh.

Quân của Quốc-dân-đảng đã chiếm Vũ-xương, và Hán-khẩu ngày 7 septembre. Ngô-bội-Phu lui về Hồ-nam.

Ngày chủ-nhật mới rồi, quân Ngô-bội-Phu, và hải-quân nước Anh đánh nhau ở Hồ tắc. Mấy người lính thủy nước Anh bị hại. (*Indopacifi*)

VĂN UYỂN

Gà đá nhau (cổ-phong)

Ngu thay một lũ gà,
Không nghĩ nỗi gần xa.
Chắt đinh ở nỉnh-ninh lợi,
Tranh nhau đến thất hòa.
Cánh lông đồng bọng mọ,
Khí-loại một dòng cha.
Áp-ủ khi trứng nước,
Rìu-rít lúc năm ba.
Rẫy đủ lông và cánh,
Thân nhau thịt với da.
Sớm khuya làm bạn lứa,
Ấu ở một chuồng nhà.
Cùng nhau làm vẻ-đẹp,
Sao nỡ giở can-qua ?
Chỉ vì gà-no lũng gáy,
Mà cỏ đã chương ra.
Thua-hàng liền một trận,
Sinh-tử quyết không tha.
Tranh đoạt từ đó mãi,
Họa-thỉ bởi đâu là ?
Gà ơi, sao chẳng nghĩ,
Đồng loại hại nhau a ?

Minh-Phương.

CHÍNH PHỦ ĐÔNG-PHÁP

Cuộc công-thái 2.060.000$

được mở theo như luật ngày 6 mai 1924 và chỉ dụ ngày 12 mai 1926

Từ ngày 1er đến 15 septembre 1926 phát Toàn-quyền Đông-pháp phát hành 41.000 trái-phiếu vô-danh (obligations au porteur) theo như các thể lệ sau này :

1. Giá bản trên trái-phiếu (valeur nominale) : 50 đồng.

2. Giá phát-hành cũng theo như số tiền biên trên phiếu (é niss on au pair) : 50 đồng.

3. Lợi tức mỗi năm 8 phần, nghĩa là mỗi phiếu mỗi năm được bốn đồng lãi ; *phiếu công-thái và phiếu lợi tức bất cứ ở thuộc địa hay ở bên Pháp đều không phải chịu khoản thuế gì hiện đang có hoặc sau này mới đặt ra.*

Lợi tức sẽ sáu tháng trả một kỳ là vào ngày 15 mars và ngày 15 septembre, phiếu lợi tức thứ nhất mai đăng sẽ trả vào ngày 15 mars 1927.

4. Cách hoàn lại các trái-phiếu : hoàn theo giá phát-hành và trả trong hạn 30 năm theo lối rút số. Mỗi năm có hai kỳ rút số tại Đông-dương ngân hàng (Banque de l'Indochine) : ngày 1er février và 1er août. Cuộc rút số thứ nhất định vào ngày 1er février 1927. Kể từ năm thứ mười sáu, sau năm công-thái phát-hành trở đi, nghĩa là từ năm 1942 thì phủ Toàn-quyền được giữ lấy quyền hoàn lại trái phiếu cho chóng hết nợ.

Tiền lãi và tiền gốc các trái phiếu trúng số thì ở Đông-dương sẽ trả tại các chi điểm hoặc các chánh cục của Đông-dương ngân-hàng.

5. Các trái phiếu kết đã phát-hành từ ngày 1er septembre 1926 tại các nhà ngân-hàng và tại các kho bạc ở Đông-dương, những người mua trái-phiếu không phải chịu khoản p.t-tiền gì cả.

Các trái phiếu ai mua bao nhiêu không có hạn chế. Song ai mua quá năm trái phiếu thì phủ Toàn-quyền được giữ cái quyền hạn thứ xuống năm phiếu là cùng, *song trái phiếu kể mua từ năm phiếu trở xuống thì phải bán hết.*

Theo như lệ trên kia nếu trước ngày 15 septembre 1926 mà cái số trái phiếu không được bán hết đã đã số tiền công-thái rồi thì phủ Toàn-quyền được định việc phát-hành trước ngày đã định.

6. Các trái-phiếu lúc phát hành phải trả hết cả hoặc chịm lắm là đến ngày định nộp công thái là cùng.

* *

Công chúng nên chú ý vào cuộc công-thái này là cuộc có nhiều điều tinh-lợi đặc-biệt :

Trái phiếu tính bằng hoa viên đổi với tiền bản-vị bằng vàng có cái giá-trị nhất định.

Lợi tức cũng trả bằng hoa-viên và lại không phải chịu một thứ thuế nào ở thuộc-địa hay ở bên Pháp, dù thuế đã có rồi hay sau mới đặt đều không phải chịu cả. Lợi tức tính số là tám phần một năm. Cho vay như thế đã nhất hạng có ấn chắn mà lại lợi hơn cả mọi cuộc công-thái hiện đương phát-hành ở thị-trường thế-giới.

Ngoại những điều lợi về giá phiếu nhất định, về sự bảo-hành cũng chắc chắn cho các nhà rất nên mua vì là những điều hiếm hèn ngày nay, thì cuộc công-thái này đối với những nhà buôn bán lại có những điều tiện lợi sau này :

1. Các trái phiếu ấy được các kho bạc nhận thay cho tiền ký quỹ ;

2. Được công nhận vào thị giá nhà nước đã đặt theo như nghị-định ngày 23 mai 1922.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 29 độ
15 giờ 33 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ	11 $ 75
— nhì, —	11 10
— ba, —	10 75
Thóc hạng nhất, —	7 20
Ngô —	7 20

Giá bạc. — Kể từ ngày 10 Sept. 1926, giá bạc ở kho Nhà nước định là 48 l. 80.

Thị giá quốc trái.

Ngày 7 Septembre 1926

3 %/%	hoàn dần	83 l. 25
3 ½ %/%	hoàn dần	85 l. 40
4 %/%	vĩnh viễn 1917	46 l. 00
4 %/%	— 1918	45 l. 95
5 %/%	— 1920	64 l. 05
5 %/%	hoàn dần 1920	69 l. 80
6 %/%	— 1925	89 l. 40

Ngày 9 Septembre 1926

3 %/%	vĩnh-viễn	49 l. 00
5 %/%	1915 1916	63 l. 20

Việc công-cán của quan Toàn-quyền tại Xiêm-la. — Sau khi quan Toàn-quyền đi công-cán tại Xiêm-la trở về thì ngài cùng Xâm-Hoàng có trao đổi các điện tín sau này :

« Gần lâu tôi biệt miền bể cả Xiêm-la, tôi xin độ lên Ngài một lần nữa những lời thâm-tạ của Phái-bộ Pháp về sự khoản đãi rất trân trọng của Ngài, khiến cho chúng tôi nhớ mãi không bao giờ quên được.

Về phần riêng tôi, lại rất vui lòng được nhân dịp này tỏ lòng cảm tạ của tôi và tiện-nghi đối với Xiêm-hậu đã khoản đãi chúng tôi một cách rất tử-tế. Sau nữa tôi xin chúc bậc-vị được rực rỡ và Xiêm-quốc được thịnh-vượng ».

Xiêm-hoàng có phúc điện như sau này :

« Tôi rất lấy làm vui mừng được tin rằng ngài đẹp lòng về sự khoản-đãi tại Xiêm-la và Phái-bộ Pháp ghi nhớ mãi không quên, vậy Xiêm-hậu cùng tôi xin gởi vàng ở tinh thần tỏ lòng mến của chúng tôi đối với ngài và chúc ngài càng Varenne phu-nhân mạnh khỏe và chúc nước Pháp được thịnh vượng. »

Sau nữa, quan Toàn-quyền và quan Sứ-thần Pháp tại Bangkok là ông Wildes lại trao đổi mấy bức điện tín sau này :

Điện tín của quan Toàn-quyền :

Ngài đã đem tới tài trí ra để chức cuộc đi thăm của chúng tôi tại thành Bangkok, khiến cho tôi cùng tiện-nội phải ghi nhớ mãi mãi, vậy giữa lúc biệt miền đương nhà nước Xiêm, tôi xin tỏ thực ngài rằm lòng cảm tạ của tất cả phái-bộ Pháp. Tôi lại xin ngài truyền lời thăm ơn của chúng tôi cùng Madame phu-nhân để giáp ngài một cách rất trọng, vẫn-vẻ và đặc biệt.

Quan sứ-thần Pháp tại Bangkok đáp lại như sau này :

Sau cuộc ngài khởi hành, tôi xin tỏ lòng rất thành-thực mừng ngài về sự công-cán của ngài đã được thắng phần hơn-hảo. Cùng với ba quan thần-hiến được đi với ngài sang đây, ngài đã đạng nên một cái nền chính-trị tin ái sau này giữa nước Pháp và Đông-dương. Tôi lại không dám quên cái chứa-vọ Varenne phu-nhân, vì sự ở chỉ mà đã hiểu rõ được cho nước quân chủ xinh-đẹp và tỏ ngài đã chứng cái biểu hiện của người dân bà Pháp vậy. Xin chúc ngài thượng lộ bình an.

Việc đám tàn « Đông-lợi » — Trong bọn những người sống sót về một tai nạn có đội thứ bực-thức về nói rằng : « Khi hãy giờ vào khoảng 11 giờ đêm, đương lúc mưa gió ầm ầm mà tôi phải phiên sửa lèo, bỗng nhiên xông tới bị bọn tôi chi ra hết. Ngay lúc ấy chúng tôi không sao tránh được sóng mà ra, chính phải giương 6 lên cho đỡ vỡ. Vừa giương xong chiếc ấy, tôi thấy tàu đã ngay về một bên, tôi và tất cả những người thoát khỏi cái nạn này trông người phía chết cả mình. Ngay tàu lấy tàu đã chúng phải rất nhiều nước thì lại thấy chiếc tàu đã vật lại. Đương lúc hãng-hoàng sợ hãi thì bỗng thấy ông giới, thoáng qua một tàu chắp tôi trông rõ một cái pano rất cách xa nhỏ tôi không nhầy chắt. Tôi là phận đàn-bà yếu-ớt tay trông thấy cái chết ở trước mặt song cũng cố hết sức bình-tĩnh giơ tay với lấy cái phao thì may sao lúc ấy đã có một người đàn ông đã bám vào phao, tôi bèn nói với người ấy cho tôi vào bờ. Lúc bấy giờ tôi tâm-thần mệ-hoảng, song hai tay cố giữ lấy cái phao, khác nào cánh bèo trên mặt nước, mặc cho gió dập, sóng vỗi. Bên sáng ra thì tôi đã ở trên bờ mà cũng không thấy người đàn ông cùng bám một chiếc phao với tôi nữa. Trông ra thì thấy hơn một trăm người, kẻ khóc người than, kẻ kêu gào, người vật vã trông rất thảm thương chua xót. Tôi tuy mất đã hành-lý song được sống sót là may, thấy người kêu mất cha mẹ anh em, kẻ kêu mất vợ chồng con cái, thật tôi không sao cầm được hàng nước mắt. » Nói đến đây, bà lại khóc rất là thảm thiết.

Đáng thảm nữa là ngày lúc bấy giờ thấy ba cái xác : một đứa con gái lên 6 hai đứa con trai một đứa lên bốn 6 mà đều được một vài tháng năm ở chiếu ở trên một cái.

Sáng sớm hôm sau là chủ nhật 5 septembre, quan Sứ, quan Tuần Kiến-an, quan Giám-binh, ông Cả-n, ông Huyện An-lão đã tới đồn rồi xem-xét và biên khẩu-cung những người sống sót. Ngay lúc ấy các quan có cho hai chiếc thuyền ban ngày thì cấm sử, ban đêm thì treo đèn đậu ở ngay chỗ tàu đắm để báo cho các tàu qua lại đấy biết là tàu đắm ở chỗ ấy. Tàu đắm cách bến đò tới nước chừng 200 thước, có 18 những xác trôi thuộc dòng nước xuống mà trôi về các ngách sông. Hiện đã cho thuyền đi đón xác các ngả.

∴

Báo *France Indochine* số hôm nay đăng về việc tàu *Đông-lợi* đắm, có nói đại khái rằng :

Hiện nay vẫn đương xét về việc đắm tàu *Đông lợi*. Đã nghe khẩu cung nhiều người còn sống sót, cứ lời của các người sống sót khai thì tàu đắm là vì nhiều hành-khách bỗng đứng sang cả một bên để tránh mưa gió, nên tàu tranh đi.

Số hành khách cả thảy hai nhiều thì người *ba toạng* và người mại-bản tàu sở thể biết đang được, nhưng hai người ấy đều đã bị chết đuối cả. Còn người hoa-tiêu tàu ấy thì hiện nay đã bắt được rồi. Người ta nghe rằng khi tàu đắm thì người hoa-tiêu không có mặt ở đấy. Hỏi thì người ấy khai rằng khi tàu đắm vào bị lôi xuống nước chết hết cả rồi 200 m, con một bơi vào được. Nó nay khi hỏi giấy căn cước và giấy phép của hắn đem ra xét thì thấy vẫn nguyên vẹn, chẳng một chút nào cả.

Cái thảm-trạng này cũng như các cái thảm trạng khác bao giờ cũng có kẻ giữ tâm đi hỏi của. Bởi vậy nhiều người đàn-bà khi vớt thấy xác thì thấy đứt toạc cả tai thì ra quần giữ tâm nào đã đứt lấy hoa tai của người ta.

Cái cảnh những người đi tìm xác bà con thân thích bị chết đuối ở tàu ấy, thật thương tâm thảm ; nhất là khi nhận thấy xác mới lại càng đứt ruột đau lòng. Chắc còn nhiều người ai ở ở trong tàu nữa, nhưng vì tàu đắm sâu tới 22 thước tây, nên hễ nước chưa xuống thì không thể sao lấy xác lên được, mà cũng không sao trục tàu ấy lên được.

Số xác đã tìm thấy có nhiều người Nam đương đi đón về có người thân thích chết đắm ở tàu *Đông-lợi*, giữa lúc bắt thấy mọi người trong tàu ấy một tinh đương hết sức mà vớt đỡ cái tai nạn đó ở chiếc tàu của M. Sen gây ra, lấy chính giữa lúc ấy, thì người con ông thì tàu đó lại thi-hành một việc rất man tàu mấy đối với chính những nhà đau nỗi-ấy-ta kia :

Nguyên là ngày 7 sep embre vừa rồi, hồi 8 giờ sáng, với phà bến Niêm-nghĩa đã nhờ 48 hành-khách và 4 người lái đò đi ra khỏi bờ chừng 10 thước tây rồi, thì anh chiếc ô-tô số 2.707 của ông Sen gây nhỏ lái đã nhờ lại, gọi bốt hành khách lên, cho ô-tô của mình. Hành-khách nhất định không nghe, thì tài chiếc năm đã tái lại xuống phà, bắt người lái-đò đi phà bị thương nặng. Lúc ấy giờ của Sen Fils cho người ấy một đồng bạc để đưa đi kiện nữa.

Tuy vậy các người lái đò có trình việc này, thì sở Sen-đầm đã làm biên bản rồi và đã đưa ra tòa án. Ta mong rằng tòa sẽ định bồi việc này. »

Tin nước. — Tự 6 giờ chiều qua tới 6 giờ sáng nay, mực nước sông Hồng-hà ở Hanoi xuống được 15 phân tây. Nhưng cũng trong khoảng thời-gian ấy, mực nước Lao-kay lại lên 15 phân và ở Yên-bái lên 40 phân.

Nước sông Thái-bình khắp các ngả đều xuống từ từ cả.

Tình cảnh các đám lụt hiện đương khẩn đáo lắm, cần phải cứu trợ cho mau.

Nay tình ra riêng về bốn tỉnh lụt nhiều nhất là tỉnh Thái-bình, Hải-dương, Bắc-ninh, và Hưng-yên, số tổn thiệt của nhân dân về trận lụt này có tới linh-20.000.000 đồng bạc.

Nếu không mau trừ được cái nạn vỡ đê, cứ để mỗi năm tất phải một lần lụt như thế, thì chẳng biết rồi dân dến phải thế nào ?

Đường đi Hà-a-bình tự bến đò Mai-lĩnh đến Trác sơn trước kia đi đò được, thì nay không đi được nữa, vì mặt nước ở ngoài lòng sông Đáy không thể đi đò được.

Bạn đồng nghiệp mới. — Bản báo vừa nhận được số *chương-trình* báo *Revue Financière indochinoise* (Đông-pháp tài chính tạp chí) ở Haiphong do M. *Fautrier* làm chủ nhiệm kiêm chủ bút. Báo này mỗi tuần lễ ra một kỳ vào ngày chủ-nhật, giá bán mỗi số 12 đồng và báo quán mở tại đường Amiral Courbet Haiphong, số 35. Số đầu đến ngày 3 octobre 1926 mới xuất-bản.

Bản báo có lời hoan-nghênh và chúc bạn đồng nghiệp được trường-thọ.

Đông dương nghị-viện. — Về việc lập ra Đông-dương nghị-viện để xét bàn về số chi thu Đông-dương như ý quan Toàn-quyền đã định từ trước, chẳng như báo *Courrier Saigonnais* ở Nam-kỳ nói thì nghị-viện kỳ sẽ gồm có 32 ông nghị-viên cả thảy ; 16 người Pháp và 16 người bản xứ, do các Hội-đồng đàn-cử cử lên.

Phàm các công việc trước hết các ông nghị-viên Pháp cùng nhau bàn bạc riêng, các ông nghị-viên bản xứ cũng cùng nhau bàn-bạc riêng đã, rồi mới họp kỳ đại hội-đồng cả nghị-viên Pháp với nghị-viên Nam để bàn định.

Nam vậy thì nghị-viện kỳ cũng phỏng như hội đồng sau đại-biểu tài-chính ở Madagascar vậy.

COUPONS TƠ LỤA TÂY

Kể từ ngày 16 Août 1926 giờ đi ; hiệu V. DEMANGE Hanoi, có để ra bán rất nhiều miếng vụn, tơ lụa tây, giá rất hạ. Lại có cả vải thâm giá đặc biệt 0 $ 22 một thước và là-ụa chéo-go tốt 2 $ 00 một miếng đủ hai quần.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu báo chữ Montes, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT

Một quyển sách có 3 đạo nghị định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế thân ở Bắc-kỳ nên đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du về thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ nên đổi lại.*

Mỗi quyển	0 $ 15
Tiền cước thường	0 , 05
Tiền cước Recommandé thêm	0 , 10

Thư và mandat gởi cho :

M. LÊ-NGUYÊN-ÚC
61-63, Rue du Coton
HANOI

5701

TRUNG BẮC HỌC HIỆU

Phố Nhà-thờ (Rue G. Lamblot) số 22. Mấy nói số 150

Hiệu-trưởng : PHẠM-HUY-LỤC

Là trường tư-thục của báo Trung-bắc mở ra có đủ năm lớp sơ học kiêm-b như các trường Pháp-Việt Nhà-nước. Chương-trình học cũng theo như chương-trình nhà nước, song chú trọng nhất về Pháp-văn và Quốc-văn.

Giấy xin học gửi đến ông hiệu trưởng tại số 22 phố Nhà thờ(Rue Lamblot) trước đèn Ủng và dưới thêm một tờ giấy khai-sinh. Học-trò không có người nhà đưa đến xin học thì học-hiện không nhận.

Trong số những người sống sót ở tàu *Đông-lợi*, có anh ấu người, số Cầm Kiến-an đã hỏi được tên tuổi quê quán và những lời khai rõ ràng về những người thiệt mạng như sau này :

Vũ-công-An 16 tuổi quán làng Dichổ huyện Tiên-lữ tỉnh Hưng-yên hiện ở Hoàng khai rằng thoát được là nhờ mấy cái mảnh hòm trôi rất vào bờ.

Bùi-văn-Trương 23 tuổi cựu lính tập khố đỏ quán ở Ninh-bình khai mất một đứa con gái lên 6 tháng không rõ con nhà ai và một đứa nữa 3 tháng là con M. Ng-văn-Lorg thuký sở Kho bạc Haiphong nhà ở đường Bonnal số 61.

Trần-văn-Tham 19 tuổi làm cu-li quán ở Hải-dương khai mất mẹ là Trần-thị-Đang 50 tuổi, vợ là Ng-thị Thuận 15 tuổi, chú là Trần-v-Viên 40 tuổi, hai người em họ là Trần-v-Thân 12 tuổi và Trần-thị-Miện 15 tuổi.

Nguyễn thị-Đàm quán ở Thái-bình khai mất chị dâu là Phạm-thị-Viên 46 tuổi, mấy anh em là Ng-bá-Huyên 53 tuổi, Phạm-thế-Linh 33 tuổi, Phạmthế-Thúc 30 tuổi, Phạm thế-Vịt 24 tuổi, Phạm-Ngọc 15 tuổi, Phạm-thị-Rát 15 tuổi.

Cao-thị-Bệ 46 tuổi buôn bán ở Vănthọ, huyện Nam-xang, khai mất người cháu gái là Ng-thị-Cay 16 tuổi ;

Ng-thị-Vân, 26 tuổi, ở Bảng-thông, phủ Kiến-xương, khai mất hai người nhà là Ng-bá-Thọ 26 tuổi và Phạmthị-Thông 26 tuổi.

Vũ văn Thuần 43 tuổi, ở Cổ-trà, huyện Nam-trực, khai mất đứa con trai là Vũ-thế-Bao 13 tuổi, đứa con gái là Vũ-thị-Thêi 5 tuổi và mấy người làng là Phạm-văn-Cư 50 tuổi, Phạm-v Rân 22 tuổi, Phạm-văn-Con 18 tuổi và Phạm-v-Cơi 28 tuổi.

Đặng-v-Đoi 24 tuổi, ở Cổ-trà huyện Nam-trực khai mất người chị gái là Đặng-thị-Con 65 tuổi, người em gái là Đặng-thị-Thế 21 tuổi.

Phạm-văng-Quyết 33 tuổi, ở Vinhnâm, huyện Quỳnh-côi khai mất người vợ là Ng-thị Áng 32 tuổi và mấy người nhà là Phạm-văn-An 13 tuổi, Phạm-v-Vũ 7 tuổi, Phạm-thị-Gái 4 tuổi.

Phạm-viết-An 39 tuổi, ở Hòa-dinh huyện Hải-hậu, khai mất người nhà là Ng-Huỳnh 35 tuổi, Hoàng-Đình 20 tuổi và một người bạn ở Vạn-cung, huyện Hải-hậu, nhưng không biết tên là gì.

Ng-văn-Tam, 36 tuổi, ở Gia-lộc, huyện Duyên-hà, khai rằng mất một người làng là Ng-văn-Ninh, và hai người quen là Ng văn-Tiết 20 tuổi ở Hải-khê, tỉnh Thái-bình, Trần-huy-Bình 60 tuổi ở Thượng-hộ, Thái-bình.

Hà-đăng-Lư, 21 tuổi quán làng Cao khê, tỉnh Hải-dương, khai mất Hà-văn-Nương, 27 tuổi, Hà-văn-An 18 tuổi, cùng ở làng ấy.

Trần-văn-Mộc, 54 tuổi, ở Hà sái, Hưng-yên, khai mất chị dâu là Trần-thị-Niêm 38 tuổi ; con gái là Trần-thị-Điểm 20 tuổi, con trai là Trần-văn-Thio, 18 tuổi, cháu là Phạm-văn-Bận 18 tuổi, Lê-thị-Vân 30 tuổi, Lê-thị-Đai 18 tuổi, Lê-văn-Thân 14 tuổi, Lê-văn-Kinh 6 tuổi, Trần-thị-Hạ 4 tuổi.

Trần-thị-Mai, 52 tuổi, nhà số 20, phố hàng Dầu, Nam-định, khai mất người vú là Thị-Tăng 23 tuổi, quán ở Đông-quan, Thái-bình.

Ng-văn-Thu, 32 tuổi, nhà số 30 phố *Maréchal Pétain* ở Haiphong, khai mất : mất người nhà và người con tên là Ng-thị-An, 18 tuổi ở số 26 cùng phố ấy.

Còn nhiều người nữa sống sót, khai mất người nhà, song hàng hôm tiếp nhau nhau hỏ hết được.

∴

Cái tin đắm tàu M. Cai-Lang ở Haiphong có mấy người nhà bị nạn ở tàu ấy chỉ là tin đồn sai, vậy may sẽ chính lại cho đúng.

ĐÁM CƯỚI NÊN ĐI Ô TÔ

Xưởng Aviat — Hanoi

Có cho thuê ô-tô 11ch-sy 205 một ngày không kể tiền xăng, và tiền dầu hay 0 n.30 một kilomètre, mà 200 km đi thường thì 0 p.18 một cây.

Việc tài-chính. — Nay đây ra một hội-đồng có quan Thống-sứ Bắc-kỳ làm chủ-tọa, quan Tư-pháp đương-trưởng và quan Giám-đốc y-chính Đông-dương làm hội-viên để kiểm soát các số chi-tiêu trong năm 1925 và các số phụ xem có hợp với giấy mà của quan chánh Ngân khố Đông-dương hay không. Ngày nào có giấy quan chủ tọa mời thì Hội-đồng sẽ họp.

Tại Quảng-châu-loan cũng lụt. — Tại Quảng-châu-loan không bao giờ thấy mưa to như mới rồi, hồi thì mà đường Tchétram đi Fort-Bayard đi Lui-tchéou bị đứt, nhiều quãng và cái cầu lớn ở phía nam Tchétram bị hư hỏng.

Cái nuông nương cũng bị cát trôi vào hại nhiều lắm.

Thi vào trường nữ sư phạm. — Sáng hôm qua vào hồi 7 giờ rưỡi trường Nữ sư phạm đã bắt đầu thi có 72 nữ học sinh đến thi.

Các đầu bài như sau này :

Âm-tả

Paysage japonais

Le paysage de Soudzoukawa doit sa popularité à ce qu'il offre un des plus variés et des plus harmonieux étagements de plans et de couleurs de tout le Japon. C'est d'abord la nappe de sable avec quelques pins lordus par le vent du large ; puis une pente de terre noire tachetée de vert par les rizières jeunes, de jaune par les meulettes blondes du riz moissonné, puis des terrasses semées de bosquets parmi les cultures ; au-dessus, des croupes de gazon ras, brun, piqué de rares buissons ; au-dessus encore, les forêts sombres, tachées de rouge par l'automne ; enfin bien haut, en arrière, étrangement suspendu dans le ciel comme un nuage le Foudji tout blanc dans sa robe de neige neuve. De la montagne à la mer descend une admirable ligne de beauté une courbe d'idéale pureté ; on dirait un grand voile qui, de la couronne au sommet, tombe rait mollement dans l'eau calme qui la reflète.

G. Weulersse

1° Expliquer mots : meulettes, vent du large bosquets.

2° Sens des expressions : harmonieux étagement de plans et de couleurs, croupes de gazon ras, robe de neige neuve.

3° Pourquoi Pauteur en parlant de la montage dit-il : étrangement suspendu dans le ciel comme un nuage.

4° Nature et fonction des prop. contenus dans la phrase : De la montagne à... reflète.

Luận chữ Pháp

Un proverbe populaire français dit : « A chaque oiseau son nid est beau ». Essayez de dépeindre la beauté particulière qu'a votre pays à vos yeux, et dites, s'il se peut pourquoi vous pouvez mieux comprendre et apprécier cette beauté qu'un étranger.

Bài dịch nghĩa

Un vieux professeur de caractères.

C'est une figure originale que celle de ce professeur candidat plusieurs fois malheureux des concours trienn aux et qui, frisant la quarantaine, continue à étudier pour se présenter à cinquante ans, ainsi que loi l'y autorise, aux examens du doctorat à la capitale. Malgré ses échecs, il a la réputation d'un fin lettré et plus de quatre vingts élèves s'honorent de son enseignement.

Le lit du maître occupe l'un des grands côtés de la pièce près de lui, la pipe, la boîte de bétel, la théière, les pinceaux et les plerres à encre rouge ou noire. Sur le devant, une petite table supportant un vase où des fleurs de lotus élèvent leurs gloricuses. Dans un bahut ancien, des livres vénérés s'entassent, au dessus, le portrait de Confucius.

Partout autour du professeur et apposés aux murs, se déroulent les longs panneaux de soie jaune, brodés de caractères noirs, cadeaux respectueux d'élèves reconnaissants. Le professeur est vêtu du pantalon de soie blanche et de la tunique de gaze sombre. Sa figure, fine et expressive, est empreinte d'une gravité sévère que soulignent drôlement les énormes lunettes chinoises qui chevauchent sur son nez.

D'après G. Seiler

PHIM ẢNH TÀU!!! TRUYỆN TÀU!!!

Người Tàu đóng trò!!!

Của đại hiệu làm phim ảnh ở bên Tàu gửi sang đem chiếu tại rạp

FAMILI CINÉMA

Phố hàng Buồm Hanoi

Bắt đầu từ thứ tư 1er đến thứ sáu 3 Septembre 1926

Chương trình thứ nhất

Một chuyện ái-tình rất hay và làm trò rất vui

Mất Chó. — Tôi mất con chó giống nhất-bản trắng và vàng. Ông bà nào bắt được, thì làm ơn cho tôi chuộc lại.

Sơn-xuân-Hoan
48, Phố Hàng Cau.

Quan Bốc-tơ Bi-co-man

Y-khoa tiến-sĩ

Chữa các chứng bệnh đàn ông, đàn bà, con gái, các chứng khí hư, các bệnh tối thường, cấm và ngã nước, các bệnh lậu, giang-mai lở, đau mắt, các chứng trẻ con.

Phòng khám bệnh chính tại phố hàng Gio số nhà 33, Hanoi, ông nói 314.

Quan Độc-tơ có cả nhà cho người đến, người ốm đến nhà, ai cần lại bảo.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-hóa hơn nghìn bội nay thì ở tuần lộ thuốc phải có hiệu số « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Caseaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy giản lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

8002

Quyển thứ 7 và thứ 8 đã xuất-bản rồi. — Quyển xã-hội tiểu-thuyết « Những kẻ khốn nạn » thứ 7 và thứ 8 (Les Misérables de Victor Hugo, Livres 7e et 8e) đã xuất bản rồi.

Quyển này dày 319 trang, giá bán mỗi quyển . . . . . 0 $ 65

Ở xa, xin đính thêm tiền cước đi Recommandé, mỗi quyển 0 $ 20

Cả 5 quyển gửi Recommandé làm một gói . . . . . 0 $ 50

Hết định kỳ và đình tế. — Ngày 2 septembre vừa rồi, quan Toàn-quyền đã ký nghị-định bãi đạo nghị-định số 2243 ngày 2 juin 1926 nói về việc ở cửa bể Pakhoi có bệnh dịch và đình tế.

Quan Thống-sứ và quan Học-chính về Saigon. — Tối hôm qua, thứ năm 9 août, quan Thống-sứ và quan Học-chính thống-trường đã đi chuyến xe-lửa thường về Vinh, để đo đường bộ về Sa'gon dự kỳ Hội-đồng chính-phủ.

Các quan chức đi tiễn các ngài rất đông.

Sẽ Hỏa xa có mắc toa *salon* riêng để các quan ngồi.

Quan Điện-lý vào tắm mát phá Hòa-lò. — Sáng hôm qua, hồi 8 giờ 30, quan Điện-lý Barrière có vào thăm các nhà giam trong nhà pha Hỏa-lò, có một viên tam-kỳ tòa án cùng đi với ngài.

Ngạch học-chính. — M. Mai-đình-Niên, cựu học sinh trường sư-phạm Hanoi, có bằng thành chung nay được bổ làm phụ biện trong ngạch học chính, niên bổng 528$.

M. Hà-văn-Trinh, cựu học sinh lớp sư-phạm được bổ giáo-học thì sai tập sự.

MM. Cù bá-Phương, Lê hòa-Phát cựu học-sinh lớp sư-phạm và M. Ng-văn-Khang cựu học-sinh năm thứ ba lớp thành chung Haiphong, nay được bổ làm phụ biện trong ngạch học chính, nguyệt bổng 22$50.

Lại một bột thổ-dục nữa. — Hội thổ dục « Etoile de Phát-diệm Hưng vận hội » ở Phát-diệm Ninh-bình, nay đã được phép thành lập theo như thể lệ đã định đính theo nghị định cho phép của quan Thống-sứ.

Trường Cao-đẳng tiểu-học Quinhơn. — Trường Qui-nhơn kể từ ngày 13 septembre 1926 đổi làm trường Cao-đẳng tiểu-học Pháp-Việt khám bị.

Các kỳ thi tiểu chỉ tiểu về trường ấy, kể từ trong bổng các giáo chức đến do sở dự-toán Trung-kỳ chịu.

Tại ga xe hỏa và bến tàu thủy. — Ngày hôm nay, 10 septembre 1926, số người đi lại ở ga xe hỏa và bến tàu thủy như sau này :

Tại ga xe hỏa

Số người đến :	91 người	Âu
	1837 —	Á
Số người đi :	36 —	Âu
	2928 —	Á

Tại bến tàu thủy

Số người đến :	4 người	Tinh
	695 —	Nam
Số người đi :	4 —	Tinh
	505 —	Nam

Hạn ô-tô. — Ngày mùng 9, hồi 10 giờ Hoàng-thị-Nôm, 50 tuổi, làm ruộng quán làng Bích-trang, huyện An thi, Hưng-yên, đương đi ở đường Phát-lý làm Hanoi thì bị một chiếc ô-tô cụng phải, đã đưa vào nhà thương.

Khổ vì vợ bỏ. — Ng-thị-Phương 38 tuổi, ở phố hàng Bông số 152 than thị-Nghiêm là vợ bỏ chồng trốn nhà đi mất, và có đem theo một chuỗi hạt vàng đáng giá 60 đồng.

Chết đường. — Vào hồi 3h,40 đêm hôm qua, 22 tuổi làm ruộng người tỉnh Hưng-yên lên Hanoi, đến sở Cảm khai một đứa con gái được bốn tháng lên là Gái chết ở dọc đường vì bị ỉm đi lâu.

Khám xong, cái tử thi không có thương tích gì, thì đưa vào nhà xác.

PHÒNG-THĂM-BỆNH
CỦA QUAN
Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOURET
Thương thọ số nội công Bắc-kỳ binh-viện
Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tenon, Foc, Bobat, Casablanca, Port-Saïd (Ai-cập) Exd.
Ngoại khoa, bộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai
Tiêm bằng thuốc mới, chữa từng ít một
— thuốc nổ —
— thuốc sắc —
KHÁM BỆNH : Từ 3 đồng một lần
KIM MẠCH LẠC-CHƯƠNG : Từ 1 đồng
Phòng thăm bệnh tại số 59 phố Gia-Long, Hanoi
Giờ mở cửa : 8 giờ đến 6 giờ

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

Après la prise de la Haie-Sainte, la bataille vacilla.

Il y a dans cette journée, de midi à quatre heures, un intervalle obscur ; le milieu de cette bataille est presque indistinct et participe du sombre de la mêlée. Le crépuscule s'y fait. On aperçoit de vastes fluctuations dans cette brume, un mirage vertigineux, l'attirail de guerre d'alors presque inconnu aujourd'hui, les colbacks à flamme, les sabretaches flottantes, les buffleteries croisées, les cibernes à grenade, les dolmans des hussards, les bottes rouges à mille plis, les lourds shakos enguirlandés de torsades, l'infanterie presque noire de Brunswick mêlée à l'infanterie écarlate d'Angleterre, les soldats anglais ayant aux entournures pour épaulettes de gros bourrelets blancs circulaires, les chevau légers hanovriens avec leur casque de cuir oblong à bandes de cuivre et à crinières de crins rouges, les écossais aux genoux nus et aux plaids quadrillés, les grandes guêtres blanches de nos grenadiers, des tableaux, non des lignes stratégiques, ce qu'il faut Salvator Rosa, non ce qu'il faut à Gribeauval.

Une certaine quantité de tempête se mêle toujours à une bataille. *Quid obscurum, quid divium.* Chaque historien trace un peu le linéament qui lui plaît dans ces pêle mêle. Quelle que soit la combinaison des généraux, le choc des masses armées a d'incalculables reflux ; dans l'action, les deux plans des deux chefs entrent l'un dans l'autre et se déforment l'un par l'autre. Tel point du champ de bataille dévore plus de combattants que tel autre, comme ces bois plus ou moins spongieux qui boivent plus ou moins vite l'eau qu'on y jette. On est obligé de reverser là plus de soldats qu'on ne voudrait. Dépenses quisont l'imprévu. La ligne de bataille flotte et serpente comme un fil, les tranchées de sang ruissellent ; également, les fronts des armées ondoient, les régiments entrant ou sortant font des caps ou des golfes, tous ces écueils remuent continuellement les uns devant les autres ; où était l'infanterie, l'artillerie arrive ; où était l'artillerie, accourt la cavalerie ; les bataillons sont des fumées. Il y avait là quelque chose, cherchez, c'est disparu ; les éclaircies se déplacent ; les plis sombres avancent et reculent ; une sorte de vent du sépulcre pousse, refoule, enfle et disperse ces multitudes tragiques. Qu'est-ce qu'une mêlée ? une oscillation. L'immobilité d'un plan mathématique exprime une minute et non une journée. Pour peindre une bataille, il faut de ces puissants peintres qui savent du chaos dans le pinceau ; Rembrandt vaut mieux que Van Der Meulen. Van Der Meulen, exact à midi, meurt à trois heures. La géométrie trompe ; l'ouragan seul est vrai. C'est ce qui donne à Folard le droit de contredire Polybe. Ajoutons qu'il y a toujours un certain instant où la bataille dégénère en combat, se particularise, et s'éparpille en d'innombrables faits de détails qui, pour emprunter l'expression de Napoléon lui-même, « appartiennent plutôt à la biographie des régiments qu'à l'histoire de l'armée ». L'historien, en ce cas, a le droit évident de résumé. Il ne peut que saisir les contours principaux de la lutte, et il n'est donné à aucun narrateur, si consciencieux qu'il soit, de fixer absolument la forme de ce nuage horrible qu'on appelle une bataille.

Ceci, qui est vrai de tous les grands chocs armés, est particulièrement applicable à Waterloo.

Toutefois, dans l'après-midi, à un certain moment, la bataille se précisa.

VI

Quatre heures de l'après-midi

Vers quatre heures, la situation de l'armée anglaise était grave. Le prince d'Orange commandait le centre, Hill l'aile droite, Picton l'aile gauche. Le prince d'Orange, éperdu et intrépide, criait aux hollando-belges : *Nassau ! Brunswick ! jamais on arrière !* Hill, affaibli, venait s'adosser à Willington. Picton était mort. Dans la même minute où les anglais avaient enlevé aux français le drapeau du 105e de ligne, les français avaient tué aux anglais le général Picton d'une balle à travers la tête. La bataille, pour Wellington, avait deux points d'appui, Hougomont et la Haie-Sainte ; Hougomont tenait encore, mais brûlait...

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch.

(Tiếp theo)

Từ lúc quân Pháp lấy được *Haie-Sainte* trở đi thì thế trận hóa nùng.

Trong cái ngày hôm ấy, có một quãng từ trưa cho đến bốn giờ chiều, thật là một thời-gian huyền-bí khó giải ; cái khoảng giữa trận Hoa-tiết-lô thật là mờ-tối, rồi hễng như hai bên quân giáp trận vậy. Tự-hồ cái khí u-ám chiều hôm thừa lúc ấy mà xuống. Trong cái cảnh-trí mù mịt tối um đó, dường như nom thấy xô đi đẩy lại, nom thấy ảo-ảnh quay như chong-chóng ; những quân-khí quân-trang thời đó tí với ngày nay không giống một chút nào cả, nào là những mũ cao bằng dương-mao có ngọn-lửa đồng đính trước, nào những bao gươm rộng lụng-thụng, nào nẹp da trâu đặt chéo, nào những tải đựng đạn hạt-lựu, nào những áo cổ đứng của quân kị-mã ; những ủng đỏ nhân-nheo như đèn-xếp ; những mũ lưỡi-chai có tua xoắn ; những lục-binh xứ *Brunswick* mũ áo đen sì, lẫn lộn với lục-binh nước Anh đỏ ối ; những quân-lính ăng-lê nách quấn những vòng nhỏi bông trắng nõn thay làm kiên-chương ; những quân khinh-kị xứ *Hanovre* đầu đội mũ da dài, có khoanh đồng và có một hàng lông đỏ cắm sau ; những lính xứ Tư-cách-lan (Anh quốc) đùi-gối để hở, áo khoác có ô vuông ngang-dọc ; những lính ném đạn lựu của nước ta thì chân đi bia trắng, thật rõ ra những tranh vẽ đã mài, chỉ không ra một cảnh đánh trận, nhà họa-sĩ *Salvator Rosa* mà nhìn cảnh ấy thì nên nét, thứ nhà chế phảo-đạn *Gribeauval* mà đứng ngắm thì không nghiệm được điều gì.

Phàm trong trận lúc nào cũng có chút về phong-ba. Sách la-tinh có câu : *Phàm u-ẩn là có thần-ý.* Mỗi nhà chép sử ưa điều gì thì chép điều ấy. Các tướng cầm quân thì mỗi ông có phép riêng bầy trận, những mưu ở người mà thành ở trời, hai bên quân giáp chiến không ai mà tính cho hết được những hiệu-quả ; khi bầy trận đồ, mưu chiến-lược thì ai nấy tin của mình là cao, đến khi khai chiến rồi thì tự-hồ hai cái chiến-lược nó hỗn-nhập với nhau, mà biến thể trận đi. Trong trận đồ có chỗ hao binh nhiều hơn chỗ khác, cũng như là một đất, có chỗ hút nước nhiều, có nơi hút nước ít. Thành thử tính một đường nó ra một nẻo, số quân dự-bị chỗ đáng thừa nơ ra thiếu, phải đem dây mà bù đắp cho kịa, toàn là những sự tri người không thể dự-phòng cho hết được. Cái hàng quân đứng đối nhau nó cũng công-quèo, có đuổi như sợi chỉ, những rãnh máu chảy, mau thưa nhiều ít không theo lẽ nào nhất-định, đường chiến-tuyến lồi lõm như thể cơn sóng, những *lê-gi-măng* lui lui, tới tới, tự-hồ như cái bút vẽ địa-đồ, lúc thành hải-loan, khi thành địa-giác, loằn loèn đi chuyển : chỗ này trước đóng lục-quân, bây giờ hóa ra pháo-thủ ; bây trước pháo-thủ, bây giờ kị-mã đến thay ; các cơ đội lính như từng đám khói. Vừa thấy tự chỗ này, giờ đã tan đâu mất ; những vùng thưa trắng cũng thấy tới lui đổi chỗ ; những mẳng đen đặc cũng thấy đi đi, rồi lại về về ; tự-hồ như có một cơn gió chết hút hút, thổi thổi, rồi phân tán hết cả những đám đông chém giết lẫn nhau đó. Một trận đánh Bi-áp-chiến là cái gì ? Chẳng qua là một cuộc giao-động. Cái trận-đồ vẽ ra trên tờ giấy chẳng qua là để tọa-lạc đại-thể của hai bên trong một phút đồng-hồ chứ không phải là để bày thế-trận trong một ngày được. Muốn vẽ nên một bức tranh trận, phải là một tay danh-họa thu được cái nghĩa hỗn-tạp ở trong ngọn bút ; ông *Rambrand* vẽ tài hơn ông *Van der Meulen.* Ông *Van der Meulen* vẽ ra bức tranh thật đúng với sự thật lúc đang trưa, mà sai hẳn với sự thật lúc ba giờ chiều. Nét ngang bằng sổ ngay không sao tả được thật, mà những đám mực đen mù rối mới ý như hiện trạng, bởi thế mà nhà thông binh-pháp *Folard* có quyền bài-bác ông *Polybe* là nhà chép sử đời xưa. Giờ ta lại nói thêm câu nữa là trong một cuộc đại-chiến như thế, làm sao cũng có một lúc trận lớn hóa ra trận nhỏ, các quân tướng quên mất toàn-cục mà chỉ nhớ đến từng phương từng xó, đại-thể quân hóa tản-nát ra, không biết bao nhiêu là những việc vụn-vặt, những việc vụn-vặt, những trận nhỏ trong trận lớn đó, theo như lời để-đy của vua Nã-phá-luân, « thuộc về lí-lịch từng cơ từng đội mà không thuộc về sử-kí của nhà quân một nước. » Nhà làm sử mà gặp những việc như thế, thì hẳn là có quyền được nói tóm-tắt ; phải bắt-chước như nhà tài họa chấm phá, dứng xa mà ngắm lấy đại-cương, mà phá lấy hai ba nét chính, còn những nơi lồi-lõm ra vào thì không tài nào mà vẽ cho trúng được.

Cái câu ấy đối với phàm mọi trận lớn đã là thật rồi, đối với trận Hoa-tiết-lô này thì lại thật hơn cả.

Tuy nhiên, hôm ấy từ quá trưa trở đi, thì đại-trận vào thế.

VI

Bốn giờ chiều hôm ấy

Chừng vào độ bốn giờ chiều thì thế quân *ăng-lê* nguy lắm. Ông *Orange* vương thì đứng đốc trung-quân, ông *Hill* giữ hữu-dực, ông *Picton* tả-dực. *Orange* vương hùng-dũng mà hỏ quân Hà-lan và Bỉ-lị-thi : Hỡi quân xứ *Nassau !* hỡi quân xứ *Brunswick !* chớ có lùi bao giờ nhé ! Ông *Hill* thì thế nùng phải đến đựa vào ông *Huếlinh-tôn.* Ông *Picton* thì chết mất rồi. Cũng trong một phút đồng-hồ, quân Anh lấy được của quân Pháp là cờ của *lê-gi-măng* số 105 về bộ chiến-quân, thì quân Pháp bắn được chết ông tả-dực tướng-quân người Anh là ông *Picton*, phải một viên đạn suốt qua đầu. Thế trận của ông *Huế-linh-tôn* thì dựa vào hai chỗ, một là chỗ *Hougomont*, hai là chỗ *Haie-Sainte*. Trại *Hougomont* thì vẫn còn giữ được nhưng đương chầy...

(Còn nữa)

Lịch-sử các quan Thú-sứ, Đô-hộ ở nước ta trong cái thời-đại thuộc về Tàu

(Tiếp theo)

Hiu-nhân Bio là con quan Thái sư Bàu Ích, đời vua thái-tôn nhà Tấn, đang chinh-nhàn bình định Giao-châu vua Tống kén phải, phong Nam Bio làm Giao-châu chuyển-vận sứ. Nhân-bảo tính tàn bạo, quản sĩ lìa oán ghét, nhân họp mưu dấy loạn, giết chết Nhân Bio rồi quăng thây xuống sông Vạn lông nghiêm rất là thương cảm, truy phong tước hầu, cấp tiền tuất, cho một người con tập ấm và ban tiền lụa cho người nhà.

Hiến hiệu Cảnh đức năm thứ hai đời vua Cảnh-tôn nhà Tống, Triệuviệp được bổ làm Giao-châu án phủ quốc tín sứ, lại đổi làm đô-lý hộ-tào. An phủ chuyển vận sứ. Năm thứ bảy lại sở chiếu sai Việp cùng với quan thứ sử Quảng-châu là Lăng sách sung Kinh lý việc phương Nam, được tiện nghi làm việc. Việp ở Giao-châu được triệu về, ban thưởng rất hậu và thăng chức Bình-bộ viên ngoại lang.

Chu-toàn-Dục là anh Chu-thái-Trung, trước theo Cao-Bá-Đạt đánh Nam-chiếu có công được thăng chức hành quản tư sự, niên hiệu Cảnh phúc năm đầu đời vua Chiêu tôn nhà Đường, Toàn-Dục thay Tăng-Cổn làm An nam tiết độ sứ, thăng chức đồng bình chương sự. Sau Toàn-Trung thấy Toàn-Dục ở ngoài lâu, sợ quyền lớn, có ý ghen sự, bèn tâu với vua Đường triệu về. Toàn-Dục ở Giao-châu từ năm Nhâm ngọ niên hiệu Cảnh phúc đến năm Ất tị niên hiệu Thiên-tự-lục, gồm 13 năm. Toàn-Dục tính nhân hậu, lại coi việc lâu, tính trễ phương Nam rất am hiểu, khi về, lại dân đều nhớ tiếc.

Hoàng-phủ-Tích tự là Sơn-Ngôn người Sơn-đông, niên hiệu Vĩnh-lợi năm thứ tư đời vua Thành tổ nhà Minh, trước đỉnh lấy rằng Hồ quí-Ly làm nhiều điều bậy bạ, rồi ở An phương Nam muốn đem quả sang tới đó, bèn sai Hoàng-phủ-Tích cùng với quan Binh bộ thượng thư là Trần-Hợp quan tả-tham-chính là Phàng quí sang đình Quảng-tây và tỉnh Hồ quảng trù biện việc mở trở binh và vận lương thực. Sứ quân nhà Minh bắt được cha con Hồ quí-Ly, bình định được An-nam, đặt bố-chính ti và Án sát ti ở Giaochỉ, vua Minh muốn đàng trọng thêm để coi việc quân trị, bèn sai Tích cho Phức kiêm chưởng Bố-chính và Án-sát hai ti.

Phùng-quí, người Hồ-quảng đỗ tiến sĩ làm quan tả tham chính. Buổi ấy Hồ quí-Ly làm rối loạn ở An-nam, vua Minh quyết ý dùng quân sang hỏi tội, bèn sai Quí ra tỉnh Quảng tây và tỉnh Hồ-quảng, trù liệu việc mộ binh và vận lương. Đến khi quân Minh sang đánh, Quí sang chức tham tán quân vụ hãy mưu việc kế, càng rất nhiều. Vua Minh rất lấy làm khen thưởng. Quí là người Giao-chỉ, khi quân Minh mới sang, Quí cùng với Phương Tích làm giám sát ngự-sử, sau thăng Sơn-đông án-sát sứ. Vì công việc, phải cách chức tổng quản h'ậu lực. Cách ba năm lại được khai phục làm giám sát ngự-sử, sau lại cho sang làm Giao-chỉ án sát tí án sát sứ. Vì tính rất nhân từ và minh sát, việc bình ngục rất là cẩn trọng ở Giao-chỉ bốn năm, việc rất công bình, không có một người nào bị oan, lại dân đều mến phục.

Nguyễn-Hữu-Chương, người Giangtây, đỗ quốc-tử giám sinh, bổ làm giám sát ngự-sử, sau thăng Sơn-đông án-sát sứ. Vì can việc, phải cách chức tổng quản h'ậu lực. Cách ba năm lại được khai phục làm giám sát ngự-sử, sau lại cho sang làm Giao-chỉ án sát tí án sát sứ. Vì tính rất nhân từ và minh sát, việc bình ngục rất là cẩn trọng ở Giao-chỉ bốn năm, việc rất công bình, không có một người nào bị oan, lại dân đều mến phục.

Nguyễn-Hữu-Chương, người Giangtây, đỗ quốc-tử giám sinh, bổ làm giám sát ngự-sử, sau thăng Sơn-đông án-sát sứ. Vì tính rất nhân từ và minh sát, việc bình ngục rất là cẩn trọng ở Giao-chỉ bốn năm, việc rất công bình, không có một người nào bị oan, lại dân đều mến phục.

Kỷ-Vi, người Bắc-thanh, đỗ quốc-tử giám sinh, bổ làm giám sát ngự-sử, sau thăng Sơn-đông án-sát sứ. Vì can việc, phải cách chức tổng quản h'ậu lực. Cách ba năm lại được khai phục làm giám sát ngự-sử, sau lại cho sang làm Giao-chỉ án sát tí án sát sứ. Vì tính rất nhân từ và minh sát, việc bình ngục rất là cẩn trọng ở Giao-chỉ bốn năm, việc rất công bình, không có một người nào bị oan, lại dân đều mến phục.

Chu-toàn-Dục là anh Chu-thái-Trung, trước theo Cao-Bá-Đạt đánh Nam-chiếu có công được thăng chức hành quản tư sự, niên hiệu Cảnh phúc năm đầu đời vua Chiêu tôn nhà Đường, Toàn-Dục thay Tăng-Cổn làm An nam tiết độ sứ, thăng chức đồng bình chương sự. Sau Toàn-Trung thấy Toàn-Dục ở ngoài lâu, sợ quyền lớn, có ý ghen sự, bèn tâu với vua Đường triệu về. Toàn-Dục ở Giaochỉ từ năm Nhâm ngọ niên hiệu Cảnh phúc đến năm Ất tị niên hiệu Thiên-tự-lục, gồm 13 năm. Toàn-Dục tính nhân hậu, lại coi việc lâu, tính trễ phương Nam rất am hiểu, khi về, lại dân đều nhớ tiếc.

Hoàng-phủ-Tích tự là Sơn-Ngôn người Sơn-đông, niên hiệu Vĩnh-lợi năm thứ tư đời vua Thành tổ nhà Minh, trước đỉnh lấy rằng Hồ quí-Ly làm nhiều điều bậy bạ, rồi ở An phương Nam muốn đem quả sang tới đó, bèn sai Hoàng-phủ-Tích cùng với quan Binh bộ thượng thư là Trần-Hợp quan tả-tham-chính là Phàng quí sang đình Quảng-tây và tỉnh Hồ-quảng trù biện việc mở trở binh và vận lương thực. Sứ quân nhà Minh bắt được cha con Hồ quí-Ly, bình định được An-nam, đặt bố-chính ti và Án sát ti ở Giaochỉ, vua Minh muốn đàng trọng thêm để coi việc quân trị, bèn sai Tích cho Phức kiêm chưởng Bố-chính và Án-sát hai ti.

Phùng-quí, người Hồ-quảng đỗ tiến sĩ làm quan tả tham chính. Buổi ấy Hồ quí-Ly làm rối loạn ở An-nam, vua Minh quyết ý dùng quân sang hỏi tội, bèn sai Quí ra tỉnh Quảng tây và tỉnh Hồ-quảng, trù liệu việc mộ

(Còn nữa)

X. dịch thuật

Luyện tập quốc-văn

Thư gửi cho bạn đi Saigon

Bắc Phàng,

Đêm khuya canh đã hồ tàn, gió hiu hiu thổi, tiếng gà kêu sáu, một mình thơ thẩn trong chốn thư phòng hết đứng lại ngồi, ngoảnh trông ra sau đường xa tít lên trên xanh ghênh, mịt mù nào thấy bóng người, thì sầu riêng ai chẳng một tí ; mối sầu càng gợi càng đong càng đầy. Kìa vừa mới ngày nào tôi với bạn, mà nay đã năm hầu tây đông xa xôi cách trở. Hồi tưởng lại những ngày anh em ta xum họp gần gụi tối gang khi vui vui sẻ, lúc sầu sầu chia ; khi đọc sách, tác ngâm du khi xem hoa nở lúc chờ trăng lên, cùng lắm phen con thuyền một nước, gió nổi trăng ngàn, dẫu chẳng được như ai liu son gác tía, lên xe xuống ngựa song cũng thú đoàn viên cũng tỉ ai sánh kịp! Thế mà nay phút chốc đã xẻ đôi trời góc bể, người lữ thứ tha hương, tay nam nhi hễ thì, so sự tình chẳng quản ngàn dặm chi lao như lòng non gần bó, thì dẫu gan là sắt đá cũng không khỏi ngậm ngùi than thở.

Đoái trông mây trắng một màu,
Tình đây cảnh đấy ai sầu hơn ai?

Độ đường lời nhớ nhớ, nhớ bạn thơ thẩn ở chốn lữ thứ tha hương này hễ lấy chi giải muộn tiêu sầu.

Cảnh nào cảnh chẳng đeo sầu,
Trí đâm xa cách lòng rầu như dưa.

Bi chơi chăng! Thưa công việc bề bộn không sao đi được ; đâm đạo với bạn bè chăng! Thưa, người tri-kỷ trên đời ít có, mà mỗ gửi nhân bề đã mấy ai! Vậy tui đợi sinh ngâm thơ chăng! Vâng, ngoài hai cách đó cũng không có gì để khuây khỏa nỗi lòng. Song thiên nỗi phòng văn vắng-vẻ, tri kỷ nào ai, bởi thế cho nên tìm tới một mình tựa án, mơ vẩn hồn mai, như ngày như dại, mơ màng trông lên anh em xum họp, gần gụi tấc gang. Nhưng :

Mơ màng một giấc chiêm bao
Tỉnh ra lòng lại những ngao ngán lòng.

Hiền huynh ơi! Vì bước công-danh mà anh em mình phải bôn-ba trong vòng danh lợi, kẻ ở người đành mỗi nơi đôi bến, đem tấm thân hèn mà thuở ra gánh vác việc đời, cũng mong công thành danh toại, gọi chút mảy may đền ơn xã hội.

Thế mà :

Trăng tàu mấy đạo khuyết tròn,
Đôi oai gánh việc vẫn còn như xưa.

Nghĩ mà thẹn thay cho cũng bậc nam nhi!

Vì sái cảnh ngộ éo le, những điều trông thấy mà đau, nên hiền huynh phen này quyết chí ra đi, làm giai chí ở bốn phương, nước non đâu cũng là nhà, ta cũng nên đi cho biết đó biết đây, vậy thì về phần riêng tư, đã xin thắp hương cầu nguyện cho cho hiền huynh được sự cầu như ý, ra ngoài muôn nghìn dặm, đem cái trí thông minh, cái tài kinh luân ra mà gánh vác việc đời, lấy hai chữ « kiên nhẫn » làm cái kim chỉ nam mà theo đuổi.

Vạn sự khởi đầu nan, tuy đường còn xa song mặt giời mới lấp ló, ta cứ vững lòng mà theo đuổi, có công mài sắt ắt cũng có ngày nên kim.

Sau xin rằng đừng có như ai? mảng vui rượu sớm trà trưa mà quên nỗi bạn. Nay xin tạm biệt, sau này còn nhiều phen hội ngộ.

Mấy lời tâm huyết, nên chăng bạn cũng lượng tình.

Bút-Hoa
H. M. Hợp

Các việc lĩnh trưng và đấu giá

Ngày thứ bảy 11 septembre. — Hồi 17 giờ sẽ đấu giá mua 1000 tấn gạo hạng ba để hội-đồng Pháp Việt cứu-tế chẩn cấp cho những nhà bị lụt ở Bắc-kỳ.

Giấy lĩnh trưng phải đến việc phòng bị gần hỏa-xa đến trước thứ bảy chậm là 4 giờ chiều. Mỗi tấn gạo Bắc-kỳ ở số 106 phố hàng Trống Hanoi nhận cho đến ngày 11 septembre hồi 17 giờ là cùng hạn.

Các điều-lệ đấu giá ấy để tại phòng Canh-nông, ai muốn xem hoặc muốn chép thì cứ lại đó.

Ngày 13 septembre hồi 16 giờ. — Tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một cái nhà ăn và một cái nhà tắm tại trường Nam Sư-phạm Hanoi. Giá tiền định là : 16 317 $ 19
Kỳ quỹ tạm : 270,00

Cũng ngày ấy hồi 16 giờ 15. — Tại sở Công-chính Hanoi sẽ đấu giá làm một kho bạc cho tỉnh Nam-định.
Giá tiền định là : 22 649 $ 70
Kỳ quỹ tạm : 375,00

Phòng thương mại Hanoi nhận cho đến ngày thứ tư 15 septembre 1926 hồi 15 giờ các giấy đấu giá thuê một cái nhà ở và để diện tích 450 mètres carrés ở bờ sông Hanoi. Nhà ấy cho thuê hàng năm và cho thuê một phần hay cả phần.

Ngày 18 septembre. — Ông Lý trưởng Hội-đồng Hội-chợ bá cáo để các nhà thầu khoán và các việc công-tác biết rằng tại phòng đại-lý Hội-chợ ở 106 hàng Trống định đấu giá làm hàng rào cho trường Hội chợ, nhận cho đến ngày 18 septembre là cùng hạn.

Các giấy má về việc ấy để tại phòng đại-lý Hội-chợ, các nhà thầu khoán ai muốn xem thì cứ lại đó ngày nào cũng mở cửa từ 7 giờ 30 đến 11 giờ và từ 14 giờ 30 đến 17 giờ, trừ những ngày lễ không kể.

Số tiền làm mức đáng 1400 đồng kể cả số dự phòng 1 : 5 3 60 nữa.

Ai muốn lĩnh trưng thì phải gửi giấy cho ông hội-trưởng hội-đồng trước ngày đã định và phải đề chữ « Appel d'Offres ».

Ngày 27 octobre 1926 hồi 15 giờ. — Tại nha Thương-chính Hanoi và Saigon gọi lĩnh trưng các sở và giấy in cho các sở Thương-chính trong năm 1927. Tiền lĩnh trưng phải bằng bạc và bằng xu.

Điều lệ để tại tòa ba nha Thương-chính Hanoi và phòng kế-toán nha Thương-chính Saigon.

Ngày 28 octobre 1926 hồi 9 giờ. — Tại đạo Hỏa-xa phía Bắc, ở nhà ga Hà-nội gọi lĩnh trưng cho các đạo hỏa-xa phía Bắc ở Hà-nội và Trung-kỳ trung-ương ở Tourane.

Lô thứ nhất. — Bảy vạn bốn nghìn kilos (74.000 k.) dầu để lau trục bánh xe.

Lô thứ hai. — Sáu vạn sáu nghìn kilos (66.000 k.) dầu để lau các tay máy.

Các giấy má về việc lĩnh trưng này để tại phòng giấy ông kỹ-sư chánh đạo hỏa-xa phía Bắc (Bureau de l'Ingénieur Chef de l'Arrondissement des chemins de fer du Nord gare Hanoi) và phòng giấy ông chánh ở Hàng-hải (Service Maritime du Tonkin) tại Haiphong.

NHÀ BÁ-CHUÔNG
TỨC LÀ HIỆU BÁO-CHẾ MONTÉS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dày, đau dạ dày, ăn không ngon, ngủ chẳng yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1 $ 10

Có bán tại : Nhà Bá chuông, Hanoi
V01

Những hồi từ đầu, đã in thành bốn quyển, một bên chữ Pháp, một bên quốc-văn, bán giá như sau này :

Quyển I	223 trang, bán.	0 $ 50	*Ở xa phải trả thêm tiền cước, mỗi quyển.* . . . . . 0 $ 20
— II	203 — .	0 45	
— III và IV 159	— .	0 35	
— V và VII 193	— .	0 45	
— VIII và VIII 314	— .	0 65	*Cả năm quyển gửi làm một gói* 0 80

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

Do Võ Phi Hùng Cựu US Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiêu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường. (Từ microfilms của Đại học Cornell)

TẬP DỊCH PHÁP-VĂN

La mort d'une jeune fille

Comme on voit sur la branche au mois de Mai la rose
En sa belle jeunesse, en sa première fleur,
Prendre le ciel jaloux de sa vive couleur,
Quand l'aube de ses pleurs au point du jour l'arrose,
La grace dans sa feuille et l'amour se repose,
Embaumant les jardins et les arbres d'odeur;
Mais battue ou de pluie, ou d'excessive ardeur,
Languissante elle meurt feuille à feuille déclose:
Ainsi, dans ta première et jeune nouveauté,
Quand la terre et le ciel honoraient ta beauté,
La Parque t'a tuée, et cendre, tu reposes.
Pour obsèques reçois mes larmes et mes pleurs,
Ce vase plein de lait, ce panier plein de fleurs,
Afin que vif et mort, ton corps ne soit que roses.

Ronsard.

Hồng nhan mệnh bạc

Tiết trẻ xây, lá đương xanh,
Đóa hồng mơn mởn trên cành tốt tươi.
Khéo đem hương sắc trêu người,
Ghen nhau chi lắm hỡi trời xanh kia!
Vừng đông vừa rạng ánh khuya,
Màu hoa trông những đầm đìa giọt sương.
Đầy vườn ngào ngạt mùi hương,
Trên cây dạng vẻ đềm trang một màu.
Nào ngờ nắng dội mưa dầu,
Cánh tàn nhị dụng cũng đau đớn lòng.
Xem hoa nghĩ khách quẩn bồng,
Tơ đào khoe thắm, nhị hồng khoe tươi.
Hoa xuân vừa mỉm nụ cười,
Trời kia nhường cũng vì người thanh-tân.
Hồng mai chợt tỉnh mộng trần,
Vàng phai ngọc nát xót thân liễu bồ.
Chút tình thương nỗi vinh khô,
Giọt châu lã chã khóc mồ hồng-nhan.
Sân hầu hoa thắng oan oan,
Thương ôi! trăm gẫy, bình tan thảo nào.
Khéo hoa xót phận má đào,
Kẻ hoa nỡ rụng khác nào thân ai.

Song-ngọc, Nguyễn-văn-Giốc

忠義節孝女

Trung Hiếu Tiết Nghĩa kỳ-nữ

I. — Song-phượng kỳ-duyên (sự tích Chiêu-Quân cống Hồ) in lần thứ ba, có đổi lại các bức vẽ mới. Giá **0$90**

II. — Tái-sinh-duyên (sự tích Mạnh-lệ-Quân) Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,90**

III. — Tục Tái-sinh-duyên, cũng chia làm hai cuốn Tiền-biên và hậu-biên, mỗi cuốn giá **0,90**

Tiền cước gởi mỗi cuốn 0$20

Thư và mandat xin gởi cho ông NGUYỄN-ĐỖ-MỤC,
TRUNG-BẮC-TÂN-VĂN, Hanoi. 3049

MỚI RA! MỚI RA!

MŨ TRẮNG LIÈGE
hiệu « SƯ TỬ »

Kiểu mới
Thật đẹp
Rất bền
Thật nhẹ

CAO-SU SỐNG
để làm đế giầy (Semelle crêpe)

Có bán liège và dựa làm mũ

Bán buôn và bán lẻ

GIÁ RẤT RẺ HƠN MỌI NƠI

Chapellerie « HAI-CHINH », 74-76, Rue du Pont en Bois, Hanoi
3019

Connaissez-vous la nouvelle

Ford *Française*

14 HP 5 Places Pneus confort

21.000 fr.

GARAGE AVIAT

HANOI

3029

Tại nhân-dân đại-biểu-viện Bắc-kỳ

Bài diễn văn của ông nghị-trưởng Nguyễn-hữu-Cự tại kỳ hội đồng giải tán

Bẩm quan Thống-sứ,

Hôm nay quan lớn lại chiếu cố đến dự phiên hội-đồng giải tán này, thật là hân-hạnh cho nghị-viện chúng tôi lắm.

Tôi xin thay mặt cả Bắc-kỳ nhân-dân đại biểu-viện mà kính tạ quan lớn.

Hôm khai hội-đồng quan lớn đã cho chúng tôi biết bản chương-trình hành chính của quan lớn. Xem bản chương-trình ấy đủ biết quan lớn là một nhà đại-gia chính-trị, lại có lòng thương dân, lúc nào cũng lưu tâm đến dân để biết tình dân mà tìm cách làm cho toại lòng sở nguyện của dân.

Từ khi được biết ý-kiến quan lớn thì chúng tôi chỉ cầu sao cho cái chương trình quảng đại ấy được quan lớn tuần tự thi-hành đủ lâu cũng có lúng ngữ, cốt phải bền trì mới xong, khi giải quyết những vấn-đề to tát trong xứ hội bao giờ cũng phải thế.

Quan lớn lại giao cho chúng tôi xét nhiều vấn-đề quan-trọng. Hiện chúng tôi đã xét kỹ-càng. Xin quan lớn xem những tờ biên bàn thì sẽ biết.

Chúng tôi sẽ đệ lên quan lớn mấy điều thiển-kiến của nghị-viện, xin quan lớn lượng xét cho.

Bẩm quan lớn, hôm nay tôi hãy xin bày tỏ qua loa để quan lớn rõ cái cảm tình của chúng tôi đối với kỳ hội đồng năm nay.

Chúng tôi chú ý nhất về việc trị thủy, vì hiện bây giờ ở Bắc-kỳ nhân dân đang khổ sở về nạn thủy tai. Bẩm quan lớn chúng tôi đã biết quan lớn vẫn có lòng yêu dân nên chúng tôi thật có hi-vọng rằng: nhờ tấm lòng nhiệt-thành quan lớn, bàn chương-trình về đê chính ở lưu vực lần tới thì hành được kết-quả viên mãn. Nhưng về việc đó chúng tôi ngại rằng trong bản dự-án sẽ công chính chỉ nói đến việc đắp đê to thêm cao thêm mà thôi, như thế chưa vị tất đã giữ được các tỉnh trung-châu khỏi lụt như năm nay. Cứ như ý-kiến chúng tôi thiết tưởng nên thêm một bản dự-án nữa, bản dự-án ấy sẽ chỉ rõ cách làm cho nước dễ thoát, hoặc đào thêm sông, hoặc theo nước vào nơi nào nhất định, khi thóc phải trả tiền cho chỗ nào đáng đã bại vàng họ lại vàng bia.

Chúng tôi thiết tưởng thi hành việc đó, cần phải nhiều nhân công cho nên chúng tôi nói đến việc đắp đê to thêm cao thêm mà thôi, như thế chưa vị tất đã giữ được các tỉnh trung-châu khỏi lụt như năm nay. Cứ như ý-kiến chúng tôi thiết tưởng nên thêm một bản dự-án nữa, bản dự-án ấy sẽ chỉ rõ cách làm cho nước dễ thoát, hoặc đào thêm sông, hoặc theo nước vào nơi nào nhất định, khi thóc phải trả tiền cho chỗ nào đáng đã bại vàng họ lại vàng bia.

Chúng tôi cũng rằng nay lại lội, dân nhà quê tan nát đi mất cả, sau này thiếm người, một phu sẽ khó. Mong rằng chính phủ lên liệu từ bây giờ đừng để cho dân phu đi sang xứ khác, khi nào cần dùng đến công việc và nhất là nên tạm dinh việc mộ phu Bắc-kỳ sang các xứ đảo Thái-bình-dương và sang Nam-kỳ.

Việc học cũng là một vấn đề thiết thời lắm.

Nhưng điều cần đó thật thích hợp với thiên-tính của dân lắm. Chúng tôi thiết tưởng cách cải lương về việc học theo như ý quan lớn thì sau này thật có nhiều lợi.

Trẻ nhỏ quá sẽ khôi dốt nát, và sau không hóa ra người vô dụng; bỏ cơ không có gia-đình quản cố, mất cả nền nếp cổ truyền thường thân-

Chẳng nói đâu điểm gì, số người vô dụng mỗi ngày một nhiều. Hạng người ấy phần nhiều là học trò đỗ bằng sơ thấy, quá tuổi không được vào học các trường trên nữa, đã thế họ lại không kiếm ngỡ nhờ cái giá trị bằng cấp của họ. Muốn cho bớt số người vô dụng ấy, chúng tôi xin quan lớn xét xem liệu có thể tăng hạn tuổi học trò thi vào các trường sơ phạm và các trường cao đẳng tiểu học Pháp-Việt, lên hai năm nữa, để tăng hạn tuổi lại phải tăng cả chương trình thì nên bắt buộc thêm nhiều về thực hành và luân lý. Chúng tôi cũng xin lập thêm những trường ấy ra nhiều nữa.

Nói đến việc học, tôi lại sực nhớ đến những người vì rủi ro hay là vì nhẹ dạ mà bỏ khám mất đi lâu. Họ trở người non dạ nhầm mắt làm xằng thật cũng có lỗi với nhà nước, đã lỗ lòng dạy dỗ. Chúng tôi chúng dám bênh họ mà cho là phải, chúng tôi chỉ mong rằng nhà nước rộng lượng cho những kẻ thật đã biết hối. Chúng tôi không muốn để hại đến hận về sau họ và dám xin nhà nước trừng phạt cho xứng đáng, rồi lại cho họ vào học như trước.

Còn như những điều quan lớn đã dịch về việc y-chính thì thế xin đáng, chúng tôi không dám thêm bớt gì cả, chỉ xin quan lớn lấy cho thi-hành.

Bẩm quan lớn, chúng tôi biết rằng vì mấy kỳ hội-đồng này mà quan lớn phải lưu lại chưa về Nam-kỳ được. Thật quan lớn có lòng ân-cần với hàn viện, xin lấy lòng thành-thực mà cảm tạ quan lớn và xin kính chúc quan lớn đem trí quang-minh đem lòng cả quyết lên một đường chính phủ mà bênh-vực quyền-lợi cho dân Bắc-kỳ chúng tôi được vạn sự như ý.

Nói đến hội-đồng chính-phủ tôi tưởng cho đến rằng, nhà-nước đã đổi tên viện, là nhân dân đại biểu viện, thì hội-đồng chính-phủ cũng nên có đại biểu viện này dự họi, để bàn việc quốc-dân, mấy phải. Nếu tôi không nói đến việc đó e rằng nhân dân sẽ trách tôi làm không hết bổn phận. Vậy xin quan lớn mở đường dìu-dắt chúng tôi lên chốn nghị-trường kẻo chúng tôi được đem ý kiến nhân-dân tỏ bày cùng chính-phủ, có thế thì mới hết bổn phận của chúng tôi và mới thích hợp với tên viện là nhân-dân đại-biểu.

Bẩm quan Phó Thống-sứ,

Quan ta ánh Tòa nhì,

Tôi lại xin thay mặt đồng-viện mà cảm tạ các ngài đã có lòng chiếu cố lắm trong việc công việc viện chúng tôi được hoàn hảo.

Thưa các ngài đồng việc,

Còn họp ngày hôm nay nữa, thì hội-đồng Bắc-kỳ nhân-dân đại-biểu viện ta, về năm 1926 sẽ giải tán.

Trước khi giải tán tôi xin thành thực cảm tạ tấm lòng quí báu của các ngài đã hết sức giúp tôi làm trọn nghĩa vụ trong kỳ hội đồng này.

Tôi dám xin các ngài cứ hết sức lo những việc công ích để giúp cho quốc-dân được mở-mang dân trí thêm và đường vật chất, có thế thì mới xứng đáng với tên « Nhân-dân đại-biểu ».

Xin cảm ơn: Đại-pháp văn-tuế;
Bảo-hộ vạn-tuế;
Bắc-kỳ Nhân-dân đại-biểu viện trường thọ!

Dư luận Nam-kỳ

Dân sanh chủ nghĩa

Dân-sanh là gì? Hai chữ dân sanh có ra đã lâu rồi, sang đến ngày nay, vào trong cõi phạm vi khoa học, đối với cuộc kinh tế xã-hội thì hai chữ này lại càng có ý nghĩa rộng rãi và cùng. Dân sanh tức là sự sanh-hoạt của chúng dân, cuộc sanh tồn của xã hội, phương sanh kế, cái sinh mạng của cải và nhơn-loại. Chủ nghĩa dân sanh cũng gọi được là chủ nghĩa xã-hội, là chủ nghĩa Cộng-sản, là chủ nghĩa Đại-đồng.

Cái vấn đề dân sanh phát hiện mới mét trăm mấy mươi năm trở lại đây, bây giờ đã là một luồng sóng-lưu rất mãnh liệt tràn khắp cả vào Tây Đông thế giới.

Vấn đề dân sanh phát hiện ra vì đâu? Từ ngày cái văn minh vật chất càng phát đạt đến giờ, khoa học càng tinh, máy móc càng thạo, công việc làm của các người tiền-tiến bỏ công bỏ sức dùng sức người mà chỉ dùng sức thiên-nhiên, họ dùng sức hơi, sức điện, sức nước mà thay cho khí lực người, họ dùng các thứ đồng, sắt, chì gang mà thế cho gỗ-đá người, sức một người quản lý một bộ máy cũng đủ làm công chuyển bằng một trăm hay một ngàn người. Vì vậy mà sức sanh sản của máy móc so với sức sanh sản của người công cách nhau nhiều lắm: trước kia dùng sức người công để làm việc thì sức một người đủ nuôi-nấng tối-đa mấy công nữ làm bằn, sức mười người tầm thường; mà bây giờ dùng máy móc để làm việc thì sức một người quản-lý tầm thường có thể làm việc bằng sức mấy trăm ngàn người được. Lý như một việc chở hàng, xưa kia một ngàn gánh hàng từ Saigon chở về Mỹ, phải dùng đến một ngàn nhơn công gánh vượt hơn một ngày mà bây giờ chỉ dùng một vài toa xe lửa chạy trong mấy giờ đồng hồ. Lại lý như một việc đào kinh, trước kia một cái kinh từ Saigon vào Chợ-lớn phải dùng đến mấy mươi vạn nhơn công đào trong mấy năm mà bây giờ chỉ dùng một vài cái hít đào trong độ một vài tháng. Thế thì cái hít xe lửa, cái máy hít kia đã cướp mất hết bao nhiêu nghề làm ăn của nhơn công. Bởi vậy đã máy móc càng nhiều chừng nào thì nhơn công càng rẻ chừng ấy, sự sanh sản mỗi ngày càng thêm nhiều, mà sự tiêu thụ càng thêm khó khăn, người làm ăn của phải lao động càng khó khăn chừng ấy, cuộc kinh tế cách mạng nhơn đó mà nổi lên, xã-hội chủ nghĩa vì vậy mà sanh ra.

Hiện nay các nhà tân học phương Đông ta chưa phân biệt được rõ ràng cái xã hội học (Socioleg'e) với cái xã hội chủ nghĩa (Social'sme) Chớ xã hội là do nguyên-văn của nước Hy-lạp mà ra, chỉ nghĩa là đồng-quần.

Về phạm vi xã hội học là để mà nghiên cứu các tình trạng của xã-hội, cuộc tiến hóa của xã-hội và cái hiện tượng kết hiệp của loài người.

Còn về phạm vi xã hội chủ nghĩa thì để mà nghiên cứu cái vấn đề kinh tế của xã hội và cách sanh hoạt của loài người.

Chủ nghĩa xã hội phát sanh ra trong mấy mươi năm, có đến trăm ngàn nhà nghiên cứu, có đến năm mươi bảy thứ sách, nhưng xét lại chưa có một lý-thuyết nào mà đích xác và hoàn toàn.

Sau cuộc chiến tranh Âu châu, bước tấn hóa của xã-hội càng lan-tràn, vấn đề trọng yếu, thời thế lý, chủ nghĩa ấy, tưởng đã thích hợp và đáng phải đặt lắm rồi.

Song tiếc vì chánh người trong một đảng xã-hội lại nổi lên nhiều trận công kích nhau, như gió dậy, như mây bay, kể sơ mấy mươi phái, mấy mươi chi mà có tiếng hơn hết là đảng « Quốc-gia xã-hội » đảng « Xã-hội dân-chủ » và đảng « Cộng sản ».

Sự xung đột lẫy sơ lại càng rối loạn hơn xưa. Trước khi Âu chiến, đối với chủ nghĩa xã hội thì chỉ có các nhà tư bản là phản khán mà thôi; còn ra những bọn tầng trung, bất kỳ là người nước nào, giống nào đều nhận làm đồng chí được cả. Gần đây thì không thế, gần đây chẳng những đảng xã hội nước Đức phản đối đảng xã-hội nước Nga, xã-hội nước Anh nước Mỹ mà thôi, cho đến đảng xã-hội trong một nước với nhau cũng nổi lên cuộc quốc-tế cạnh tranh nữa.

Tấn tuồng xã hội càng rườm rà, càng loạn lạc, chưa dễ thành một khúc hòi-ca.

Xét kỹ lại đối với vấn đề xã-hội lần nay, chỉ có một mình ông Mã-khắc-tư đối với tâm đầu hợp đồng Mã-khắc-tư đối với vấn đề xã-hội cũng như ông Lưu thoa đối với vấn đề dân quyền, người trong đảng xã-hội sang bài ông Mã-khắc-tư cũng như người trong đảng dân quyền sang bài ông Lư-thoa vậy.

Nhật-Tân-Báo

Le PARFUM des HUMANITÉS
(Sữ-Ký THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Vừa chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00
có 0$20 thứ 1$00

BÁN TẠI BẢN-QUÁN

Nế nào là bệnh trĩ?

Bệnh chĩ là một mụn trong ngại chẳng mà sinh ra, nên đã mắc bệnh thì đại tiện đau sót mệt nhọc, sau khi đại-tiện lại thấy ra huyết thường gọi là lòi rom. Ngài nào có bệnh này nên kíp chữa, để lâu có thể ăn thông đại chàng.

Vậy xin Liệt quí lưu lãm giới thiệu cho vạn tạ.

TRƯƠNG-QUẾ-LÂM
Trí khoa y-sinh
26, Phố hàng Đường, Hanoi
1053

TAXÉOL ROGIER

Thuốc chuyên-môn rất mạnh để trị bệnh lậu. Trị các bệnh nhờ Gonnorrhée. — Cystite. — Catarrhe vésical rất hiệu. — Là một thứ thuốc mới các ông thầy thuốc ở thuộc-địa đều khuyên dùng thuốc ấy.

Giá một lọ: **1$00**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

DELEULE & DETOUILLON
76, Phố hàng Trống, Hanoi

Quí-khách nào mua những xe đạp thượng hạng mà giá lại rẻ không đâu bằng

XE-ĐẠP TERROT:

Thượng hảo hạng	62$00
Hạng đi đường xa B.	52.00
Hạng đi đường xa A.	50.00

XE-ĐẠP ALCYON:

Thượng hảo hạng	60.00
Hạng đi chơi	52.00
Hạng đi đường xa	48.00
XE-ĐẠP « DRAGON D'OR ».	40.00

3036

茂 MAO-SENG
57, Rue Jean-Dupuis (Phố Mới), Hanoi
MÁY mới số 248

Hiệu tôi mở từ năm 1889, kể được 31 năm chuyên nghề làm các thứ gạch hoa, công, chắn-song bằng xi-mo. Được nhiều giấy khen của Nhà-nước.

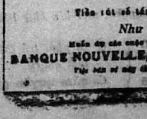
Hàng tốt, giá cũng hạ, vì hiệu tôi muốn mong đông khách
Qui-khách có dùng, xin chiếu cố.

3013 MAO-TRIỆU kính cáo.

LẠI MỚI CÓ

Kính trình qui khách,
Bản-hiệu mới nhận được crème « Vernisian » để đánh giầy ta, giầy tây bằng da láng (verni), thứ thuốc này bôi vào láng càng để ngấm lâu da càng bóng và mềm, láng không hay rớp.

NGUYỄN-TIẾN HÀN
Ancien Bottier - Chapelier
7, Rue des Cuirs, Hanoi



Bá giá. — Giá giầy cho bồi-thẩm đính theo catalogue n° 6 bỏ 2 t.

CÁC NGÀI CÓ THỂ ĐƯỢC:

MỘT TRIỆU

HOẶC 500.000, HOẶC 200.000, HOẶC 100.000 QUAN

Muốn được một số tiền ấy, nên mua một cái vé

CRÉDIT NATIONAL 1920

Lần đầu có thể gởi 20 quan, còn thì đồng làm 30 tháng mỗi tháng ba mươi quan. Hạn tiền thì đến, liền được ngay cái vé, riêng mình có quyền sở-hữu, nếu vé trúng số thì được số tiền. Mình chỉ nhận trái chánh đến một tí, thời hiểu như không nghĩ đến, mà đã được sự sắm muốn rồi nữa. Lại được có quyền sở-hữu một cái vé rất quý có sinh lợi-tức.

Vé Crédit National mỗi năm tiền kỳ đó cuộc rút số: là 1er Janvier, 1er Février, 1er Avril, 1er Mai, 1er Juillet, 1er Août, 1er Octobre, 1er Novembre.

Mỗi lần rút số có:

1 lô	MỘT TRIỆU
1 lô	500.000 quan
2 lô	200.000 quan
3 lô	100.000 quan
6 lô	50.000 quan

Tiền lời số tiền kỳ trong một năm cộng là 20 triệu quan

Như vậy rất số cũng dễ trúng lắm

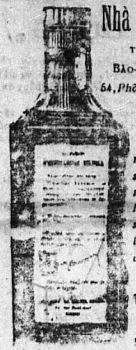
Muốn đặt sau cuộc rút số kỳ, nên gởi 20 quan cho ông chủ nhiệm nhà:

BANQUE NOUVELLE, 8 Rue Papère, MARSEILLE (France) R. C. 5576

Tiền sẽ có máy thơ nhà bảo hiểm ngày 27 Mars 1920, nếu nhà nước vì được số đến trúng

Nhà Bà-chuông

TỨC LÀ HIỆU
BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi



Thay huyết mới. Trị bệnh mất máu, khí huyết suy yếu, thần thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra rạo phổi, làm cho hay ho vật.

ẤY LÀ:
THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT
M U BÔ ts 40

3061

Cải-lương Hí-viện

RẠP HÁT MỚI
42, Phố Hàng Bạc, Hanoi

Tối thứ sáu 10 Septembre
HIỆP KHÁCH TAO ƯƠNG
(Hồi thứ I)

Náo-kịch rất buồn cười 1 một chàng công tử đa tình bị gái đánh cho một trận nên hàn..

Tối thứ bảy 11 Septembre
Cho Hội-nhạc Chỉ-hòa thuê để hát lấy tiền giúp dân bị lụt
diễn tích :
BẠCH NGỌC-SƠN DƯƠNG BẮC-LÂM CỨU GIÁ, HOÀNG-MÔN-QUAN HỒ BẮC UY TUYỆT MẠNH
Các hội-viên đến nghe hát cũng phải lấy vé

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh gió.

Mắc bệnh gió, thường sốt hè, nhức đầu, đau ở khắp xương.

Muốn trị bệnh gió, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets

PHÒNG THĂM BỆNH VÀ CHỮA RĂNG CỦA ÔNG ĐỐC-TƠ COLLOMB
32 Phố Đồng khánh, Hanoi

Nhổ răng, không chút đau đớn – Thấy răng chữa răng --- Thăm bệnh.
Có phòng khám bệnh cho người An nam, mở cả ngày.
Tính giá riêng 3005

PHÀM,

Thứ chè tốt thời quanh năm uống lúc nào cũng thơm ngon.

Thường lắm hạng chè chỉ vào độ đầu xuân thì uống được, ít lâu thì nhạt nhẽo. Đấy là hạng chè giả lá cho nên gìn giữ đến thế nào cũng không tránh khỏi được sự biến-động.

NHƯ,

Muốn được hạng chè chính hiệu NINH-THÁI thời quanh năm lúc nào cũng ngon thơm.

Vậy qui-khách muốn tránh sự biến-động ấy xin chực tiếp quả bọ chiếu cố cho bản-hiệu tại Hanoi, Haiphong và Nam-định.

NINH-THÁI-HIỆU
số 10, phố hàng Ngang, Hanoi
số 113, phố Khách, Haiphong
số 78, phố hàng Trống, Nam-định
Kính-cáo

Tin sau cùng

Ngày 9 septembre 1926

Một cái nạn ô tô ở Đồng-hới

Trên đường thuộc địa số 1, cách phía nam Đồng-hới 23 kilomètres, có xảy ra một cái nạn ô tô lớn. Quan công-sứ ở Vinh là M. Thibeaudeau, đi xe ô tô ở Huế về, quí phu nhân, và hai người con bị thương; một người con nữa bị hại; một người đàn bà Annam ở với M. Thibeaudeau bị hại; người lấp pho Annam bị thương.

Người cầm máy cai xe đâm vào cái xe của M. Thibeaudeau bị thương. Những người Âu-tây bị thương đều đem cả đến Đồng-hới.

(*Indopacifi*)

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Cuộc đánh số của hội Quân-công hội-tinh. — Vì các quyển sổ về gửi bán ở các tỉnh xa bên Lào, ở Trung Nam-kỳ chưa gửi về trả và vì tại Bắc-kỳ đương xảy ngập lụt cho nên cuộc số số của hội quân-công hội-tinh (médaillés militaires) trước định vào ngày 5 septembre 1926 thì nay phải hoãn đến 1er octobre 1926.

VĨNH YÊN

Nạn sẻ quay. — Dạo này ở tỉnh ta lại thấy thỏi ra một hiện có quay; nghe đâu anh có gỗ này đã kiếm no ở vùng Bắc, vì sợ nước mới lại hay lên đây.» Kể từ hôm giờ ngón ăn đến giờ đã phát tới lắm. Tối đến ông nọ, bà kia, nào thân quê, nào thị thành, cho chí đến con đoi thằng nhỏ, chen nhau vào mà đánh nhao nhao như đám hội con. Người một vài đồng, làm lo lấy đỉnh hương kèn hát, kể một vài hào, hàng được chai rượu cái ổ... Hỏi ai đó! có nghĩ đến đồng bào đương chìm nổi, tan cửa nát nhà lênh đênh mặt nước, mà cứ kam quay mãi có, nào có biết đâu nó mỏ đến tận xương.

T. lai cảo

CÁT BÀ

Thuyền chuyển. — M. Nguyễn-ngọc-Giai thư-ký Thương-chính Cát-bà mới có nghị định đổi lên tòng sự tại nha Thương-chính Tuyên-quang; Ông đã xuống thuyền về Hải-phòng sáng hôm thứ ba 7 septembre.

M. G'ai ở Cát-bà đã ngoài 15 năm, tính rất ôn hòa, đứng đắn và giao tiếp rộng, cho nên không những một dân ta ở đây mến tiếc mà cả đến phần nhiều dân Hoa-kiều cũng tiếc ông nữa.

NHÀ BÀ-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.

Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Uroforsine

Giá 1$30 một hộp

TAM-TỈNH-Y-QUÁN

Phố hàng Ghế-gu, số 16, Nam-định

Thuốc lậu và sang mai, bản-hiệu chữa khỏi và dứt nọc, không tốn tiền, lại sinh đẻ như thường, mất chai 1 p. 00, thuốc thụt 0 p. 50, sinh lực (dùng thuốc bổ 1 p.) bệnh giang huy bệnh trĩ mọc thời thụt ra thời chữa cũng khỏi, mất 1 p. 00 mỗi năm 1 p 00, mọc lâu hay giang mà lây sang người đến bà, sinh ra kinh không đều, hoặc sinh ra bạch đai mất đi, thời dùng thuốc bổ huyết tiên mọc, mỗi hộp 1 p. 0 thư tên cao 1 p. 50 mọc cha 6.

Thuốc cai nha phiến ngài nào ăn nặng đi tàu uống cũng khỏi, người vấn khỏe và đi làm được, không phải nghỉ, hàng nhất 3 p. 00 hàng nhì 1 p. 00, chai con 0 p. 50, chữa đau mắt có lông quặm ra từng mi bản hiệu chữa cắt và khâu mắt đẹp không có sẹo trong một giờ thôi khỏi, mỗi mắt 1 p. 00 thuốc ngoài.

Bản hiệu chữa đủ các chứng bệnh mới, lâu, nguy trọng, số sống phục còn, chữa cũng được nói sinh khỏi tử, người giàu có tây phải giả, người nghèo cũng qua không có tiền xin thuốc uống cho, chữa các chứng như sau này : đàn ông mộng tinh, di tinh, liệu tinh, hoạt tinh, tinh loãng, tinh không được đương lực ; đàn-bà kinh thấy không đều, huyết ít, huyết đen, hay ít bỏ, hay ít lasing, kinh thấy ra lúa miền không đi, hay có cả không nuôi bạch đái, đàn ông đàn bà đau bụng đau bọc, kinh phong thấp, phá thai-sẹo, cả chứng, 10 loại trẻ con kinh giản, phá huyết, khắc huyết, lị huyết, tiên huyết, ho lao, ho hen, đàm suyễn thổ, thổ ra bằng huyết, nguy cơ huyết tích, sản hậu, tiêu sản, đau đầu hoặc thiên đầu thống, khí hư, gia mỗi hộp 1 p. 50, hay một chai nữa và 5 p. 00, 6 hộp thuốc đau mắt đánh màng mang tới nhất 1 p. 00, chai con 0 p. 50, các thứ thuốc tốt giá 0 p. 50, 0 p. 30 mỗi chai.

Các tỉnh xa viết thư và kê bệnh, bản hiệu gửi thuốc tới nhay cách lĩnh hóa giao ngân. chỗ nào không gửi được contre-remboursement, xin cho mandat trước, đề cho M. TRẦN ĐỨC-SỞ chủ TAM-TỈNH, phố hàng Ghế gu, số 16, tỉnh Nam định. 3028

VIỆC TRUNG-KỲ

QUẢNG-BINH

Xuýt nữa xảy ra hai mạng người. — Nhà ông hương Nôi người ở xóm Sèo vừa mới xảy ra một tấn nguy-kịch ai trông thấy cũng phải dùng mình rờn gáy. Số là vì phía trái tây ở nhà ông ấy có chia ra làm hai tầng, tầng trên thời chứa lên : buồi chiều ngày 28 tháng này ta, ông ta thấy ở gác lên có sụt xuống một cái, hốt nhà con con ông ấy rủ nhau đem đồ tới để đó lên, rồi ra thay cái gác ấy bị mục đã lâu nên khi tới đó lên thời nó lần ngã sập xuống ; trong bốn cha con chỉ may được hai người con chạy khỏi mà thôi, còn ông ấy và một người con tên là Hóe thời bị lâm chôn mất.

Hộ hoán lên bà con xóm giềng đến cứu, xúm nhau lại xúc lên ra, ngó nửa giờ đồng hồ mới tìm thấy, khi kéo ra thời hai cha con đều bị thương nặng và không thở nữa, kẻ truyền hơi, người kêu vía, chốc lâu ông ta mới tỉnh lại được, còn người con lâm thế nào cũng không công hiệu.

Ngay sau lúc ấy đã đưa người con vào nhà thương cứu chữa, chưa rõ tính mạng ra sao ! Tội nghiệp !!...

TIN AI-LAO

XIENG KHOUANG

Nuốt sống của người có thoát không ? — Hôm thứ bảy 14 août vừa rồi tại Tòa-án sơ thẩm tỉnh Xieng-khouang có kết án hai tên lính khố-xanh là Vũ-Doanh và Đỗ-đức-Hội, tên Doanh một năm tù, tên Hội sáu tháng.

Số là ngày 12 rạng 13 tháng Décembre 1925, có một người lái buôn quê ở tỉnh Nghệ-an, làm nghề buôn bán ở xứ Lào về, vừa tới đồn Nong-hét, thời giờ vừa tối, đành phải trú chân lại nhà cố-đạo. Nhà cố-đạo ấy bỏ đã lâu tới giờ không có người ở, người lái ấy tính được nơi an giấc. Không ngờ gần 3 giờ đêm hôm ấy có ba tên lính xông vào đạp rằng : Quan đồn bảo chúng tao ra bắt mày, và bỏ giấy trói thân, người lái buôn sợ hoảng là đi buộn xứ Lào-mẹo về thế nào cũng có giấm ba bung thuốc phiện lậu, cho nên ngong miệng, không dám nhỏ tới, chúng liền nổi thủ đoạn, bóc lột tận ấy được 130 đồng bạc, và 11 bung thuốc phiện, rồi chúng đem tên ấy qua địa phận Nong-hét mà đuổi đi, dọa nếu giờ lại, thời giết chết. Người lái buôn sợ phải cắm đầu đi ; cảnh độ năm sáu hôm người ấy ra tới Mường-sen, thời vì nắt tiền bị đói khát và tiếc của mà chết. Mấy tên kia cướp được bạc và thuốc rồi đem về chia nhau, bạc trắng thuốc đen, tiền xài sung-sướng, hút xách no say, tưởng thế là ăn đã nhẹm, không ngờ oan hồn hồn hiện, việc ấy xảy ra đã ngót năm sáu tháng rồi, nhưng không có chứng cớ, chúng tưởng là ai mà đó xét cho ra, chẳng ngờ cái dây oan nghiệt buộc người rất chặt. Có một tên trong ba tên lính ấy, mãn hạn lâu tháng giêng, muốn về bản An-nam đổi ba lần, nhưng không thể đi được, cứ lộn quẩn ở Xieng-khouang. Một hôm đi chơi, không mang đèn theo, bị linh tuần bắt được phải phạt, đau lại không có giấy tuần thâu, đành phải lưu trú lại ngọc đường. Vì lẽ trần cay ghét trần nội, nên chỉ tên nầy vào tù, đã bực lòng, đau lại bạn đồng liêu của nó ở Mường-hét đổi về, cải lộn nhau, là chia sẻ không đều, làm cho huyen náo cả trại linh đều hay, dọn nắm dọn hầy, bàn đi bàn lại việc ấy, thành ra câu chuyện thâu tai quan giám binh, ngài liền bắt tên Đỗ-đức-Hội (tức tên linh mãn bị giam) ra tra hỏi, thời nó khai thiệt cần nguyên, thành ra quan trên được chứng cớ mà xét xử, cho người oan trái thỏa hồn. Lúc bấy giờ tên Doanh còn hiện ở linh, tên Chấn khai bịnh nằm nhà thương, rồi nghe vỡ chuyện buồn mà chết. Hôm xử án có cái đã chứng cớ, mà tên Doanh còn than khóc rằng oan, xin chồng án về tòa Thượng-thẩm Hanoi. Việc ấy tòa Thượng-thẩm còn xét xử, chưa rõ ra làm sao.

T. T. lai cảo

LỆ ĐỔI CHỖ Ở

Xin nên đọc mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cả giấy quán báo, chứa lại thế nào thì báo rõ cũng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được) để chi tiền giấy mực báo.

Bất-chấp gửi tiền theo thư có khi người ta không phải hồi, cẩn thận.

Mấy điều khuyên về cách đề-phòng bệnh đau mắt

Quan Bác-Sỹ CASAUX, hiện hãy giờ làm giám-đốc Nhà thương chữa mắt ở Hanoi, khi có đại hội-đồng bàn về các chứng bệnh xứ nóng tại Saigon năm 1913, đã nói rằng xứ Đông-dương là một xứ nhiều người lòa thứ nhất.

Quan Bác-Sỹ ấy lại nói rằng phần nhiều những mục-lật ấy cũng chỉ tại các chứng đau mắt thường mà sinh ra, nếu sớm biết chữa thì không đến nỗi nào.

Mà bệnh đau mắt lại là một bệnh người Annam mắc phải không biết bao nhiêu mà kể.

Vì thế cho nên phải tìm phương ngăn-ngừa bệnh ấy, và khi mới đỏ mắt, có nhờ mắt, đã phải chữa ngay ; phải có một thứ thuốc đau mắt rất kiến hiệu là vì lẽ ấy.

Bản-hiệu đã đến tận quan tanh sư, mới nói đến trên kia xin một cái đơn để chế ra một vị thuốc đã rẻ tiền mà lại kiến hiệu mà tra vào mắt không đau. Thuốc chế theo đơn ấy chính là thuốc.

COLLYRE JAUNE

selon formule du Docteur CASAUX

Hiệu bào chế CHASSAGNE
Lafon và Lacaze
có bằng bào-chế đệ nhất hạng tại Đại-học-đường Paris, tốt nghiệp
R. Duc Paul Bert, Hanoi

Bột ăn **PHOSPHATINE FALIÈRES** danh tiếng lâu nay, bán gởi đựng trong hộp thiếc hàng chỉ khít kính lắm.

Có mua nhuộng cho được bột PHOSPHATINE FALIÈRES đúng bổ tinh thần, lính cho con nít mất sữa, người lớn đau huyết, ông già bà cả bệnh nhược, cùng là kẻ có đau ốm mới mạnh.

Có trữ bán cùng khắp — Tại chỗ thì ở Paris, 85 3, đường La Tasherie, R. C. Paris, 91.805.

SÁN-NHIÊN-ĐAN

Tối thứ sáu 10 Septembre 1926
TỲ BÀ KHÚC
Thương người chỉ hiếu ư thân,
Hết lòng giúp đỡ mẹ lẫn cho yên.
Long lành thấu đến Hoàng-thiên.
Dây tỳ bà khúc là tiên giáng trần.

Tối thứ bảy 11 Septembre 1926
HỒNG NHAN PHỤNG BẠCH PHẤT
Bảy mươi mười bảy cũng kỳ,
Ngẫm nhời cháu dại lấy thì cũng may.
Sự nhà đến lúc đỡ hay,
Rồi ra mới biết mưu thầy lượng quan.

Tối chủ nhật 12 Septembre 1926
CHỮ TRINH ĐÁNG GIÁ
Đem lòng điên đảo là ai.
Để cho kẻ khác vật nài vì duyên.
Khen thay chút phận thuyền quyên,
Hiếu trung tạc dạ trinh kiên bền lòng.

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

Dépuratif Ribal

Thuốc lấy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quí. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : **1$30**

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : **0$80**

BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
81, phố Paul-Bert, Hanoi

HỌC CHÍNH
L'ECOLIER ANNAMITE. 6e ÉDITION
5.872

AI BIẾT DÙNG TIỀN?

Người biết dùng tiền, dù thế nào cũng mua cho con mỗi đứa được một cái ô-tô trẻ con :

« AUTOFORT »

Có bán ở các hàng tạp-hóa lớn các nơi.
GIÁ RẤT RẺ
5.871

Gương soi hiệu Saint-Gobain, gương làm « Pare-brise d'Auto », khung gương làm bằng gỗ trạm kiểu mới, khung thiếp vàng nhiều kiểu đẹp và rẻ.

Hiệu TRỊNH-XUÂN-NGHĨA, 7, rue du Chanvre, Hanoi.
Télé-phone n° 250. 3055

TÔ-HỒNG-ANH

HIỆU MAY QUẦN ÁO TÂY

Có đủ các hàng, lĩn, vải trắng, vải fil, alpaga, laine, gabardine may quần áo mưa hè, các thứ vải may chemise rất đẹp.

Đường FRANCIS GARNIER, số 1 (TRÔNG RA HỒ HOÀN-KIẾM)

Từ khi bản-hiệu khai trương đến giờ, được các qui-khách tin-dùng nhiều lắm. Cái thịnh-tình ấy bản-hiệu rất lấy làm cảm tạ các ngài và xin đoan rằng hàng càng đắt thì bản-hiệu lại càng cố gắng sao cho được vừa lòng các ngài. 3060

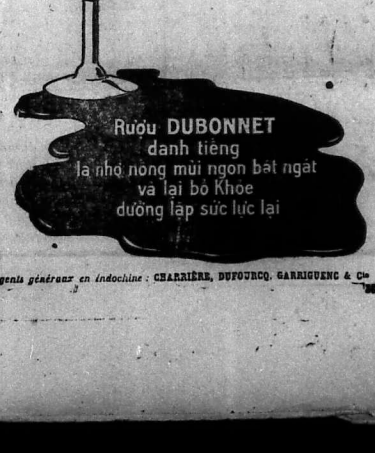
KHÁCH SẠN
(HÔTEL LÊ-VĂN-AN)

ANNAM QUINHƠN

Kính thưa quí khách,
Tôi mới mở nhà khách sạn rộng-rãi sạch-sẽ có đủ :
— Buồng ăn (cơm tu, cơm tây.....)
— Buồng ngủ (dường tạ, dường Hồng-kông, nhà tắm.....)
— Nhà để xe và xe ô-tô cho thuê.....
Xin các ngài chiếu cố.
3062 *Đánh giây thép thì đề : LEVANAN Quinhon*

Rượu DUBONNET

là rượu bổ Khỏe và lập dưỡng sức lực lại



Agents généraux en Indochine : CHARRIÈRE, DUFOURCQ, GARRIGUENC & Cie 3027

Rượu bổ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Theo hình tự-nhiên in ra đây, chữ không như có mấy thứ thuốc về những hình lạ, làm trò-cười cho trẻ-con và người có trí khôn thì không ai có thể tin được!

Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả, vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2$25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình ki-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tinh-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư có mấy thứ thuốc và những tờ chứng-chỉ khen ngợi.

3061

Rắc thuốc bột

SUDOL

thì tức khắc tuyệt nọc

RÔM-SẨY

Lúc đang ngứa ngáy khó chịu được rắc thuốc Sudol thì thấy dễ chịu lạ thường, mà sau cơm-sẩy không mọc lên được nữa.

Thuốc này quý vô cùng, mà giá lại rẻ.

Một hộp lớn : 0$50

Bán tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

56 nhà 22, phố Tràng-tiền

HANOI

NHÀ BÀO-CHUỒNG

Ở LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

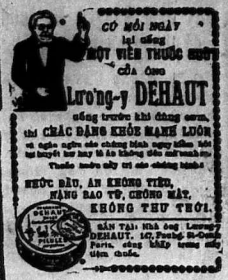
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc:

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọt.

Giá tiền 0$90



INJECTION PEYRARD D'ALGER



Thuốc thực hiệu này chế ra đã lâu rồi và thiện-nghiệm hơn các thứ

BỆ TRỊ BỊNH ĐAU-LẬU

mới bị hay là nó để lâu rồi,

Trong 232 người A-Rập dùng thuốc này thì lành bịnh hết 231 người

(Y theo lời phúc các lương-y ở Alger)

BÁN TẠI SỞ: SPÉCIALITÉS PEYRARD

44, Rue de Grenelle, PARIS

và cũng các nhà thuốc có danh

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống, Chủ-nhật, thứ năm mở cửa suốt ngày từ tám giờ sáng.

HOÀN-CẦU TIỆN DỤNG

Các ngài dùng giấy tây, giấy ta nếu dùng « caoutchouc crêpe » đi rồi nhẹ-nhàng và lại bền. Bản-hiệu mới nhận được bên Mỹ gửi sang có để mười tám cỡ đóng giầy và các thứ đa dạng để đóng yên-ngựa, hòm da, va-li, cặp sách cùng các vật-dụng bằng da.

Bản-hiệu lại mới có các kiểu giầy mới, đem ra thành ca-ta-lo để kính-tặng.

Bản-hiệu chuyên chế các nghề này đã lâu năm, các ngài chiếu-cố đến đã biết, vậy bản-hiệu lại càng gắng sức cho công-nghệ thêm tinh-xảo, cho khỏi phụ lòng chiếu-cố của các ngài. Thật vậy, bản-hiệu không dám dùng lời quảng-cáo quá-đáng viển-vông mà không vừa ý các ngài.

GIANG-THINH

3.069 *No 1, rue Jules-Ferry, HANOI.*

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kê-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-lăng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul-Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giây nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI :

CHO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm mới dậy bà ở cữ . . . . . Một litre :* **2$40**

Trước khi ăn cơm uống một cốc con.

ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**

GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**

Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghịp và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.

SIROP HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm . . . . . Một chai :* **1,25**

GOUTTES ROYAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều . . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay. Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu.

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT. — HANOI

ĐỒ DÙNG TRONG VỤ VÀO ƯỚC

VỞ HỌC TRÒ 36 trang có kẻ ngang và kẻ ô. Mỗi quyển:	0$04
VỞ HỌC TRÒ « Incroyable » 50 trang. Mỗi quyển:	0$06
COMPAS có quản bút và bút chì	0$08
BÚT CHÌ ĐEN « Le Français » . . . . Một tá:	0$36
BÚT CHÌ CÁC MÙI « Ennegé ». Một bao 6 cái:	0$17
TỰ VỊ « Larousse ». In năm 1926	1$90
MUSETTE bằng da 32 c/m.	0$92
NGÒI BÚT « Sergent-Major » . . . . Một hộp 100:	0$40
HỘP ĐỰNG bút có vẽ có khóa.	0$40
TÚI SÁCH bằng da, 37 × 26.	1$30
BỘ ĐỒ dùng cho học trò, tốt da hòa đỏ, 14 cái có dao con.	2$70

3095

COLLYRE JAUNE

SELON LA FORMULE DU

DOCTEUR CASAUX

DIRECTEUR DE L'INSTITUT OPHTALMOLOGIQUE

PROFESSEUR A L'ÉCOLE DE MÉDECINE DE L'INDOCHINE

THUỐC CHỮA MẮT CỦA QUAN Y-KHOA BÁC-SĨ CASAUX

Giám-đốc nhà thương-chữa mắt hàng Gà, Hanoi, đã kinh-nghiệm mà chế ra để chữa cho người Annam.

Kiến hiệu lạ thường — Không sót

Để lâu không hỏng — Rẻ tiền

Giá một lọ có cả ống nhỏ rọi. . . . . 0$20

ĐỘC QUYỀN BÁN TẠI :

PHARMACIE CHASSAGNE

59, Rue Paul-Bert, Hanoi

3092

KHÔNG GÌ THÚ BẰNG

Ăn cơm xong rồi,

Uống một cốc nhỏ

RƯỢU

Rhum du Pilar

Bán tại : L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saigon, Pnom Penh.

3097

THUỐC CHỮA BỆNH THƯƠNG HÀN

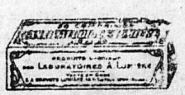
Chúng tôi lấy làm hân-hạnh mà báo-cáo cho công chúng đều biết rằng quan Bác-sĩ Leroy, là thầy thuốc, coi các nhà thương ở Su-lê mới tìm được một thứ thuốc rất công hiệu để chữa những bệnh không ngủ được, bệnh đau gân, bệnh già, đánh trống ngực, khó thở, để làm cho chỉ được sáng cho ốc được yên lặng và được tinh tường.



Quan Bác-sĩ Leroy ngài bảo thuốc *Neurinase* này dùng mà chữa bệnh không ngủ được, đau gân, đau cốt thì rất là công hiệu. Thực là một thứ thuốc rất tốt, không nguy hiểm gì cả, mà ở xứ nóng dùng thì lại càng tốt lắm.

Ở các hàng bào-chế lớn đều có bán cả.

2956



Thuốc chữa bệnh sốt rét rừng rất thần hiệu. Chỉ uống một lọ cũng đủ khỏi bệnh

Ở các hàng bào-chế Đông-pháp có bán cả.

3050

Dù các ngài đau dạ dày đến thế nào mặc lòng, hễ dùng :

Thuốc bột Saint André

thì sẽ thấy kiến hiệu tức thì.

Các sự đau đớn đã tiêu tán đi, các ngài lại được khỏe mạnh như thường.

Thuốc bột Saint André

lại chữa các bệnh như là :

Đau tỳ vị, bệnh đầy, bệnh ợ chua, vân vân...

Giá bán : 0$85 một lọ

Hỏi tại hiệu Bào-chế

CHASSAGNE

9, Rue Paul Bert, Hanoi

3002

Độc-quyền đại-biểu : DIETHELM & Cie

46, Avenue Clemenceau, Haiphong





BANQUE DE L'INDOCHINE

ĐÔNG-PHÁP HỐI LÝ NGÂN HÀNG

東法滙理銀行

SÁNG LẬP RA TỪ NĂM 1875

Có những chỉ-dụ sau này chuẩn cho được hưởng-thụ đặc biệt quyền lợi : 21 Janvier 1875, 20 Février 1888, 19 Mai 1900, 4 Janvier 1920, 12 Janvier 1921, 12 Janvier 1922, 17 Janvier 1924, 10 Janvier 1924, 16 Janvier 1925, 16 Juillet 1925 và 11 Décembre 1925.

Tư bản dự định : Francs **72.000.000**

Tư bản nộp rồi : » **68.400.000**

Tổng cộng khoản dự-bị ngày 30 Juin 1294 : » **84.089.020**

Chánh quán tại : Paris (VIIe), 96, Boulevard Haussmann

Chánh trị-sự : M. A. DE MONPLANET, Hộ-bộ tổng thanh-tra hàm, Chánh chủ nhân hàng Crédit Commercial et Industriel, Chánh chủ công-ty mỏ Than Hongay (Société française des Charbonnages du Tonkin).

Phó trị-sự : M. STANISLAS SIMON, trị-sự công-ty Điện-Việt Thiết-lộ.

Tổng chủ nhiệm : M. THION DE LA CHAUME, nguyên Hộ-bộ thanh tra.

CHO THUÊ TỦ BẠC

Tại chi quán Hanoi và Haiphong có cho các nhà gởi tiền thuê tủ bạc. Cách thức về việc thuê tủ bạc này tổ chức y hệt những nhà Băng to bên Đại-pháp.

Muốn hỏi giá cả, và xem xét buồng để các tủ bạc thì hỏi tại nhà băng về phòng (Service des titres).

Hiệu viết tắt để gửi điện-tín : INDOCHINE.

3048

THUỐC HÉMOGLOBINE BYLA



Trừ bệnh huyết suy rất mạnh

CỨNG CÁP

MẠNH MẼ

BÉO TỐT

Là thứ thuốc bổ huyết mạnh nhất

Xin hỏi tại hiệu BYLA

26, Avenue de l'Observatoire. PARIS (France)